

Số: 003/2016/CV-MSC

Ngày 20 tháng 04 năm 2016

CÔNG BỐ THÔNG TIN

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước
Ủy ban Giám sát Tài chính Quốc gia
Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội
Sở Giao dịch chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh

Công ty : Công ty Cổ phần Chứng khoán Mê Kông
Mã chứng khoán : MSC
Địa chỉ trụ sở chính : Tầng 5, Tòa 2112 Hapulico Complex, Số 1 Nguyễn Huy Tưởng, Quận
Thanh Xuân, Hà Nội
Điện thoại : 04 3938 6622
Fax : 04 3939 3150
Người thực hiện công bố thông tin : Phạm Trí Thành
Địa chỉ : Số 210 – B1, Khu tập thể Nhà Dầu Ngõ Khâm Thiên - Đống Đa - Hà Nội
Điện thoại (di động/ cơ quan): 04 3938 6622
Fax : 04 3939 3150
Loại thông tin công bố 24 giờ 72 giờ bất thường theo yêu cầu định kỳ

Nội dung thông tin công bố (*):

- Báo cáo thường niên năm 2015.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 20/04/2016 theo đường link sau:

<http://mekongsecurities.com.vn>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố

Tài liệu đính kèm:

- Báo cáo thường niên năm 2015.

Người thực hiện công bố thông tin
CHỨC VỤ HDQT

PHẠM TRÍ THÀNH

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2015

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN MÊ KÔNG

Hà Nội, tháng 3 năm 2016

Mekong Securities
5/11, 21/72, Hapulico, No1 Nguyen Huy thuong St, Thanh Xuan, Hanoi
Tel: +84 4 3938 6622
Fax: +84 4 3939 3150

www.mekongsecurities.com.vn

MỤC LỤC - TABLE OF CONTENT

Tóm lược về Công ty, Mục tiêu và Chiến lược Phát triển

Company Overview, Objectives & strategy

Báo cáo của Hội đồng quản trị

Chairman's Statements

Báo cáo của Ban giám đốc

BOD's Statements

Báo cáo Tài chính

Financial review

Bản giải trình Báo cáo Tài chính

Financial review commentary

Mạng lưới hoạt động

Company Network

Tổ chức và Nhân sự

Organization and Human Resources

Thông tin cổ đông và Quản trị công ty

Shareholders and Board of Directors' s Infomation

Các Thông tin khác

Other Information

I. Tóm lược về Công ty, Mục tiêu và Chiến lược Phát triển

1. Tóm lược về Công ty

Công ty cổ phần Chứng khoán Mê Kông (Mê Kông) được thành lập và hoạt động theo Giấy phép hoạt động kinh doanh chứng khoán số 10/UBCK-GPHĐKD ngày 18/02/2003 do ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp. Mê Kông là 1 trong 10 công ty chứng khoán đầu tiên được cấp phép thực hiện với các nghiệp vụ: môi giới chứng khoán, tư vấn đầu tư, tư vấn tài chính và lưu ký chứng khoán với tư cách là thành viên lưu ký của Sở Giao dịch Chứng khoán (SGDCK) Thành phố Hồ Chí Minh và Hà Nội.

Năm 2005, Công ty Quản lý Quỹ Indochina Capital đã mua lại 30% cổ phần của Mê Kông, tham gia điều hành nhằm phát triển Mê Kông thành một tập đoàn tài chính phục vụ các nhà đầu tư nước ngoài và các doanh nghiệp Việt Nam. Với sự tham gia của Indochina Capital, một trong những tập đoàn tài chính và bất động sản quốc tế lớn nhất Việt Nam, Mê Kông đã kết hợp những hiểu biết địa phương và tính chuyên nghiệp đạt tiêu chuẩn quốc tế nhằm cung cấp các dịch vụ đa dạng từ môi giới - giao dịch chứng khoán, tư vấn tài chính, tài trợ vốn, tư vấn quản lý quỹ và đầu tư trực tiếp cho Indochina Capital và các khách hàng, đối tác của Indochina Capital. Trong thời gian này, Mê Kông đã tham gia vào nhiều dự án tài chính có quy mô lớn và độ phức tạp cao tại Việt Nam.

Đến năm 2009, khi cuộc khủng hoảng tài chính toàn cầu lan rộng, Công ty Quản lý Quỹ Indochina Capital quyết định thu hẹp bớt danh mục đầu tư, đồng thời rút vốn đầu tư ra khỏi Mê Kông và Mê Kông đã có sự thay đổi về chủ sở hữu. Các cổ đông hiện hữu của Mê Kông đều là Việt Nam. Đến nay, hoạt động kinh doanh của Mê Kông đã được mở rộng, không chỉ kinh doanh dịch vụ môi giới chứng khoán đơn thuần phục vụ cho nhu cầu khách hàng của riêng Indochina Capital như trước đây, Mê Kông đã trở thành một công ty chứng khoán độc lập đa chức năng chuyên cung cấp các sản phẩm phân tích đạt chuẩn quốc tế, dịch vụ tư vấn tài chính, môi giới - giao dịch chứng khoán cho cả khách hàng cá nhân và khối khách hàng tổ chức, đáp ứng mọi nhu cầu của khách hàng trên thị trường Việt Nam và quốc tế.

Năm 2012 đến nay, Mê Kông tiếp tục có sự thay đổi về cổ đông lớn và thực hiện các bước cơ cấu hoạt động.

Trang Web của Mê Kông: www.mekongsecurities.com.vn

2. Quá trình phát triển và tình hình hoạt động Công ty

2.1 Quá trình phát triển

Thời gian	Sự kiện
2002	Được thành lập và bắt đầu hoạt động tại Hà Nội theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0103001480 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp. Hà nội cấp
2003	Được chính thức cấp phép hoạt động của ủy ban Chứng khoán Nhà nước theo Quyết định số 10/UBCK-GPHDKD Là thành viên của Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HOSE) Là thành viên của Trung tâm Lưu ký Việt Nam Mở chi nhánh tại TP. Hồ Chí Minh
2005	Công ty Quản lý quỹ Indochina Capital mua cổ phần của Mê Kông Là thành viên của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX)
2008	Chuyển trụ sở chính vào TP. Hồ Chí Minh
2009	Thay đổi cổ đông lớn công ty Rút bớt nghiệp vụ tự doanh chứng khoán
2010	Lô-gô mới và trang web mới của Mê Kông chính thức được sử dụng Vinh dự nhận giải thưởng "Nhóm Phân tích xuất sắc nhất Việt Nam" do Bloomberg bình chọn
2011	Chuyển trụ sở chính ra Hà nội
2012	Thay đổi cổ đông lớn công ty Chuyển trụ sở tới số 61, Thái Thịnh 2, Đống Đa, Hà nội
2016	Chuyển trụ sở tới Tầng 5, Tòa nhà 21T2 Hapulico Complex, Số 1 Nguyễn Huy Tưởng, Quận Thanh Xuân, Hà nội.

Nguồn: Mê Kông

2.2 Quá trình tăng vốn điều lệ của Công ty

Đơn vị: 000 VND

STT	Thời gian	Phương thức	Số vốn tăng	Vốn điều lệ (sau điều chỉnh)
1	Tháng 2/2003 (Thời điểm Thành lập)			6.000.000
2	Tháng 11/2005	Phát hành riêng lẻ	16.000.000	22.000.000
3	Tháng 2/2009	Phát hành riêng lẻ	23.000.000	45.000.000
4	Tháng 4/2009	Phát hành riêng lẻ	20.000.000	65.000.000
5	Tháng 12/2009	Phát hành riêng lẻ	35.000.000	100.000.000

Nguồn: Mê Kông

Mekong Securities
5/1, 21T2, Hapulico, No1 Nguyen Huy thuong St, Thanh Xuan, Hanoi
Tel +84 4 3938 6622
Fax. +84 4 3939 3150

www.mekongsecurities.com.vn

2.3 Tình hình hoạt động công ty

Khối Dịch vụ Ngân hàng đầu tư

Khối Dịch vụ Ngân hàng đầu tư được phát triển từ đội ngũ tư vấn tài chính doanh nghiệp được thành lập vào năm 2003, chuyên cung cấp các dịch vụ tư vấn cổ phần hóa và tư vấn phát hành chứng khoán lần đầu ra công chúng cho hơn 100 doanh nghiệp trên cả nước. Hiện tại, Mê Kông cung cấp đầy đủ các dịch vụ tư vấn tài chính cho khách hàng bao gồm: tư vấn phát hành cổ phiếu lần đầu ra công chúng (IPO), tư vấn huy động vốn, phát hành trái phiếu chuyển đổi, trái phiếu tài chính, tư vấn cho các giao dịch mua bán, sáp nhập (M&A).

Bên cạnh đó, Mê Kông còn cung cấp các dịch vụ hỗ trợ khách hàng về mạng quan hệ đối ngoại và quan hệ nhà đầu tư. Mê Kông tin rằng, việc tạo dựng và duy trì mối quan hệ bền vững với các nhà đầu tư đóng vai trò hết sức quan trọng đối với sự phát triển vững mạnh của các doanh nghiệp; vì vậy, dịch vụ quan hệ nhà đầu tư là một dịch vụ tiềm năng và hết sức thiết thực đối với các doanh nghiệp hoạt động tại Việt Nam. Do vậy, Mê Kông sẽ chú trọng phát triển mạng dịch vụ này bên cạnh các dịch vụ tư vấn tài chính truyền thống.

Ngoài ra, Mê Kông còn hỗ trợ các doanh nghiệp trong suốt quá trình hoạt động và phát triển, từ những dự án cổ phần hóa lớn, tư vấn phát hành cổ phiếu lần đầu ra công chúng cho đến những dịch vụ thứ cấp phục vụ các giao dịch nhỏ khác hoặc giao dịch phát hành cổ phiếu riêng lẻ. Mặt khác, nếu khách hàng thiếu vốn nội bộ để đạt tăng trưởng, Mê Kông có thể giúp họ tiếp cận thị trường vốn. Từ năm 2003 đến năm 2005, Mê Kông được Bộ Tài chính và Bộ Công thương công nhận là một trong những nhà tư vấn về quá trình cổ phần hóa năng động nhất Việt Nam. Năng lực chuyên môn và phong cách làm việc chuyên nghiệp của Mê Kông đã luôn được Bộ Tài chính công nhận là một trong số ít những công ty chứng khoán đạt tiêu chuẩn trong việc cung cấp dịch vụ xác định giá trị doanh nghiệp cho quá trình cổ phần hoá.

Từ năm 2006 đến năm 2008, Mê Kông đã tham gia vào nhiều dự án trọng điểm tập trung vào các ngành công nghiệp năng lượng, Thực phẩm - Đồ uống và Công nghệ. Mê Kông đã tư vấn cho HALICO - Công ty bia rượu nước giải khát số một tại Việt Nam và Công ty Bia Hà Nội trong quá trình chuyển đổi từ công ty TNHH Nhà nước một thành viên thành công ty cổ phần bao gồm tư vấn cổ phần hóa và Tư vấn phát hành cổ phiếu lần đầu ra công chúng. Mê Kông cũng là nhà tư vấn cho tập đoàn bia lớn thứ hai thế giới SAB Miller trong việc thâm nhập thị trường Việt Nam và thành lập liên doanh bia với công ty sữa lớn nhất Việt Nam là Vinamilk. Trong lĩnh vực năng lượng, Mê Kông là nhà tư vấn chính thực hiện phát hành cổ phiếu lần đầu ra công chúng cho bốn mỏ than lộ thiên lớn nhất Việt Nam với tổng giá trị phát hành khoảng 15 triệu USD. Ngoài ra, Mê Kông còn tham gia tư vấn cho Công ty cổ phần FPT trong giao dịch bán cổ phần của họ cho hai tổ

chức đầu tư công nghệ lớn trên thế giới là Intel Capital và Texas Pacific Growth.

Năm 2009, Mê Kông thực hiện tái cơ cấu lại công ty sau khi có sự thay đổi quyền sở hữu công ty từ Indochina Capital sang các cổ đông hiện tại. Khối Dịch vụ Ngân hàng đầu tư từ đó chú trọng hơn vào dịch vụ mua bán sáp nhập cho các tập đoàn đa quốc gia tại Việt Nam và cung cấp dịch vụ tài chính doanh nghiệp cho các doanh nghiệp Việt Nam thuộc hai mảng: cơ cấu vốn cổ phần và trái phiếu,

Sau khi tái cơ cấu lại doanh nghiệp, trong năm 2009 và năm 2010, bộ phận Dịch vụ Ngân hàng đầu tư đã thực hiện tư vấn thành công cho một số doanh nghiệp hàng đầu Việt Nam như: Công ty cổ phần Vĩnh Hoàn (lĩnh vực xuất khẩu thủy sản); Công ty cổ phần Everpia Việt Nam (lĩnh vực Chăn-gà-gối-đệm); Ngân hàng Vietinbank (Ngân hàng thương mại lớn thứ hai Việt Nam); Công ty cổ phần Đầu tư Phan Vũ (chuyên sản xuất & thi công cọc nền móng). Tại thị trường quốc tế, Mê Kông thực hiện tư vấn doanh nghiệp cho Công ty Suntory, một trong ba công ty sản xuất đồ uống lớn nhất ở Nhật Bản, Công ty Yota (nhà cung cấp dịch vụ wifi và wimax tại Nga). Ngoài ra, Mê Kông cũng có quan hệ đối tác với một số ngân hàng đầu tư lớn bao gồm CIMB (Malaysia) Renaissance Capital (Nga) và Ngân hàng Hong Leong (Malaysia) trong một số giao dịch có yếu tố nước ngoài.

Cũng trong năm 2010, Mê Kông đã tổ chức thành công những buổi Roadshow và hội thảo đầu tư cho một số doanh nghiệp lớn tại Việt Nam như: Vietinbank, công ty cổ phần Vĩnh Hoàn và công ty cổ phần Everpia. Đồng thời, Mê Kông cũng tích cực tham gia vào việc phát triển thị trường và đào tạo quản trị doanh nghiệp cho các công ty tại Việt Nam. Đặc biệt, tháng 11/2010, Sở giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh (HOSE) và Mê Kông đã phối hợp tổ chức thành công buổi Hội thảo **"Nâng cao nhận thức toàn diện về Quan hệ Nhà đầu tư"**. Buổi hội thảo đã thu hút được hơn 100 khách mời là đại diện của các nhà đầu tư tổ chức, các doanh nghiệp đã niêm yết đến tham dự và thuyết trình.

Năm 2011, hoạt động của Công ty nói chung và của Khối Dịch vụ Ngân hàng Đầu tư nói riêng bị ảnh hưởng bởi những khó khăn khách quan của thị trường và những khó khăn chủ quan từ nội tại Công ty. Hoạt động của khối đã bị thu hẹp đáng kể và chỉ tập trung vào việc hoàn tất các hợp đồng tư vấn đã ký từ 2010.

Năm 2012, công ty tập trung một số dịch vụ tư vấn đối với các công ty có uy tín như OTC và thành công trong việc tư vấn M&A Công ty quản lý Quỹ Nhân Việt.

Năm 2013, Mê Kông cùng một số tổ chức tư vấn uy tín, các tổ chức kiểm toán (big4) xây dựng và tham gia các dịch vụ IB như: Công ty Kim Khí Hải phòng, Công ty Điện máy Việt Long; Tập đoàn Cotec.....và các tổ chức tài chính như: Tài chính Điện lực (EVNFC), Tài Chính Vinaconex Viettel (VVF);

Năm 2014, Mê Kông cùng một số tổ chức tư vấn các tổ chức kiểm toán xây dựng và tham gia các

dịch vụ IB như: Công ty Cổ phần Chứng khoán MB (MBS), Công ty Cổ phần Lilama 69-1...

Trong năm 2015, Mê Kông tiếp tục phát huy hoạt động IB với việc hoàn thành các thương vụ M&A giữa Kim Khí Hải Phòng và Tập đoàn Loist (Bỉ) và tiếp tục tư vấn việc bán đấu giá phần vốn nhà nước tại các Tổng công ty Lilama, UBND tỉnh Hải Dương....

Khối Khách hàng Tổ chức

Hoạt động môi giới khách hàng tổ chức của Mê Kông được tái cơ cấu sau thời điểm thay đổi cổ đông từ Công ty quản lý quỹ Indochina Capital (ICC) sang các cổ đông hiện tại. Trước đây mọi hoạt động chỉ tập trung xung quanh các giao dịch kinh doanh và lưu lượng thực hiện của quỹ ICC, ngoài ra không có chiến lược xây dựng thương hiệu hay cung cấp những báo cáo phân tích chuyên sâu gửi tới khách hàng. Sau khi nhận chuyển nhượng cổ phần từ ICC, các cổ đông mới của Mê Kông đã hoạch định chiến lược tuyển dụng những nhà quản lý giàu kinh nghiệm tư vấn doanh nghiệp trên thị trường quốc tế, để họ tiếp nhận và phát triển dịch vụ này trở thành dịch vụ nghiên cứu phân tích hàng đầu, tập trung vào mọi nhu cầu của khách hàng.

Để phát triển mạnh dịch vụ khách hàng tổ chức, phòng nghiên cứu và phân tích đã được quan tâm phát triển và định hướng tập trung phục vụ các khách hàng khối tổ chức cả trong nước và nước ngoài, bao gồm:

Dịch vụ Nghiên cứu - Đội ngũ chuyên viên Giao dịch chứng khoán có khả năng đáp ứng một cách kịp thời nhất các yêu cầu của nhà đầu tư tại các thị trường mới nổi khu vực Châu Á. Mục tiêu của Mê Kông không chỉ dừng ở mức cung cấp các thông tin cho khách hàng hiểu rõ những biến động trong ngắn hạn của thị trường mà còn tham gia bình luận, phân tích cơ bản theo hai hướng, kết hợp giữa phân tích doanh nghiệp và đánh giá nền kinh tế vĩ mô (từ dưới lên (bottom-up) và từ trên xuống (top-down)); xác định xu hướng và cơ cấu ngành của thị trường Việt Nam. Thông qua đó, các khách hàng sẽ nhận được sự tư vấn phù hợp với nhu cầu và mục đích của mình.

Quan hệ Doanh nghiệp - Mê Kông là cầu nối chặt chẽ giữa các nhà đầu tư tổ chức và các công ty niêm yết hàng đầu cũng như các công ty đại chúng (OTC). Qua các hoạt động như các buổi hội thảo chuyên ngành, quảng bá doanh nghiệp, các buổi trao đổi thảo luận giữa các nhà đầu tư, Mê Kông mang đến cho khách hàng cách nhìn riêng biệt về thị trường Việt Nam nói chung và lãnh đạo các doanh nghiệp nói riêng.

Dịch vụ Giao dịch - Các sản phẩm cung cấp dịch vụ của Mê Kông được kết nối với các đối tác trong nước cùng với hệ thống môi giới được thiết kế nhằm đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật về giao dịch và đầu tư của khách hàng.

Năm 2015, cũng giống như Khối Ngân hàng Đầu tư, khối Khách hàng tổ chức cũng có những thu

hẹp trong hoạt động nhằm đối phó với sự thận trọng trong quyết định đầu tư của các tổ chức nước ngoài vào thị trường chứng khoán Việt nam.

Khóí Phân tích

Mê Kông tin tưởng các báo cáo nghiên cứu phân tích có chất lượng là một trong những cách tốt nhất để giúp khách hàng đạt được các mục tiêu đầu tư. Vai trò của đội ngũ chuyên viên phân tích là cung cấp cho khách hàng những khuyến nghị đầu tư chuyên sâu và kỹ lưỡng. Đội ngũ chuyên viên phân tích của Mê Kông được xây dựng dựa trên nền tảng kiến thức vững mạnh về thị trường nội địa, với chuyên môn sâu sắc về nhiều lĩnh vực cũng như tác phong làm việc năng động.

Phòng nghiên cứu phân tích của Mê Kông khác biệt so với nhiều công ty khác khi phân tích công ty không chỉ dựa vào quy mô. Thay vào đó, Mê Kông chọn nghiên cứu một số công ty hoạt động trong những ngành có tiềm năng phát triển vượt bậc. Bằng cách giới hạn số lượng các ngành, Mê Kông có thể nghiên cứu kỹ lưỡng hơn và cung cấp cho khách hàng những báo cáo phân tích chuyên sâu, tạo ra giá trị gia tăng đồng thời có khả năng sinh lời tốt. Mê Kông chỉ chọn lựa và theo dõi những ngành có triển vọng tăng trưởng cao hơn thị trường chung. Từ đó, phương châm đầu tư của Mê Kông luôn chú trọng vào các công ty thuộc những ngành có tiềm năng tăng trưởng tốt nói trên nhằm tạo ra mức lợi nhuận cao trong dài hạn. Năm 2015, Công ty tập trung vào việc cung cấp các sản phẩm phân tích cho các nhà đầu tư cá nhân như các bản tin nhận định thị trường hàng ngày, các khuyến nghị về các cổ phiếu có tiềm năng. Các sản phẩm này đã hỗ trợ rất nhiều dịch vụ môi giới chứng khoán cho khách hàng cá nhân.

Dịch vụ Khách hàng cá nhân

Công ty Chứng khoán Mê Kông hiểu được tầm quan trọng của các nhà đầu tư cá nhân và Mê Kông luôn nỗ lực nắm bắt và thỏa mãn nhu cầu của khách hàng. Mê Kông không chỉ chú ý đến cạnh tranh đơn thuần mà tập trung đáp ứng các nhu cầu của khách nhằm trở thành sự lựa chọn tối ưu cho khách hàng. Mê Kông là một trong những công ty đầu tiên cung cấp hệ thống giao dịch trực tuyến hiện đại nhất Việt Nam. Ngoài hình thức giao dịch trực tuyến, khách hàng cũng có thể lựa chọn hình thức giao dịch qua điện thoại được hỗ trợ bởi các nhân viên tận tâm của Mê Kông.

Hiện tại, Công ty Chứng khoán Mê Kông cung cấp các dịch vụ sau:

- Dịch vụ Môi giới (Giao dịch trực tuyến và qua điện thoại);
- Dịch vụ Chăm sóc khách hàng;
- Các Báo cáo Phân tích;

- Sản phẩm hỗ trợ khác.

II. Báo cáo của Hội đồng Quản trị

Trong năm 2015 tương tự như các công ty chứng khoán khác, Mê Kông sẽ tiếp tục đối mặt với nhiều thách thức, đặc biệt là từ nghiệp vụ môi giới do dòng tiền vào thị trường có xu hướng chậm lại do định hướng thắt chặt chính sách tiền tệ.

Tất cả các nghiệp vụ kinh doanh của Mê Kông đều bị ảnh hưởng do những khó khăn của thị trường và khó khăn từ nội tại Công ty. Kết quả kinh doanh của Công ty đã phản ánh được trung thực các khó khăn này.

Năm 2016 sẽ là một năm đầy thách thức đòi hỏi Mê Kông cần hết sức nỗ lực cùng đội ngũ nhân viên nòng cốt vượt qua những thách thức trên thị trường. Phấn đấu trở thành một trong những công ty chứng khoán uy tín tại Việt Nam là mục tiêu không đổi trong chiến lược phát triển lâu dài của Mê Kông

III. Báo cáo của Ban giám đốc

Dưới đây là phân tích đánh giá chi tiết của Ban Giám đốc về tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh của công ty và những điểm chính trong chính sách điều hành công ty

a) Tình hình tài chính

Bình luận về tình hình tài chính của công ty: Cho đến cuối năm 2015, tổng tài sản của Công ty là **83.828.182.897** tỷ giảm 9.51% so với 2014. Con số này phản ánh việc công ty đang tái cơ cấu lại các hoạt động.

Trong năm 2015, Công ty không có thay đổi về vốn điều lệ, những thay đổi lớn trong cơ cấu vốn cũng như các hoạt động huy động vốn.

b) Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

Phân tích tổng quan về hoạt động của công ty: Năm 2015 là năm khó khăn trong hoạt động kinh doanh môi giới chứng khoán của Công ty, tổng doanh thu giảm so với năm 2014. Đồng thời, Công ty đã tiến hành trích lập dự phòng các khoản phải thu lớn dẫn đến tăng chi phí và giảm lợi nhuận công ty.

- Doanh thu môi giới đạt 10,4 triệu, giảm 86% so với năm 2014
- Doanh thu từ hoạt động tư vấn và doanh thu khác đạt 1.011 tỷ, tăng 14 % so với 2014.
- Chi phí là 9.755 triệu tăng 900% so với 2013 (Tăng do trích lập dự phòng phải thu)
- Kết quả kinh doanh cả năm của Công ty là lỗ 8.734 triệu. Kết quả này phản ánh trung thực tình hình hoạt động của Công ty.

IV. Báo Cáo Tài chính

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2015

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN	Mã Số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A- TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		81.662.480.801	90.562.129.365
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	V.01	62.656.771.035	62.733.749.286
1. Tiền	111		12.656.771.035	12.733.749.286
2. Các khoản tương đương tiền	112		50.000.000.000	63.130.000.000
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120		5.815.136.052	5.813.310.980
1. Đầu tư ngắn hạn	121	V.02	5.828.534.858	5.828.534.858
2. Dự phòng giảm giá đầu tư ngắn hạn	129		(13.398.806)	(15.223.878)
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130	V.03	13.072.018.714	21.898.514.099
1. Phải thu khách hàng	131		2.050.000.001	2.077.800.000
2. Trả trước cho người bán	132		17.763.520.784	17.720.288.784
5. Các khoản phải thu khác	138		4.865.372.515	5.738.549.901
6. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	139		(11.606.874.586)	(3.638.124.586)
IV. Hàng tồn kho	140		0	0
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		118.555.000	116.555.000
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.04	0	0
5. Tài sản ngắn hạn khác	158	V.05	118.555.000	116.555.000
B- TÀI SẢN DÀI HẠN	200		2.165.702.096	2.080.482.470
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		0	0
II. Tài sản cố định	220		0	0
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.06	0	0
- Nguyên giá	222		3.422.597.897	3.422.597.897
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(3.422.597.897)	(3.422.597.897)
3. Tài sản cố định vô hình	227	V.07	0	0
- Nguyên giá	228		7.555.205.543	7.555.205.543
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(7.555.205.543)	(7.555.205.543)
III. Bất động sản đầu tư	240		0	0

IV. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250		0	0
V. Tài sản dài hạn khác	260		2.165.702.096	2.080.482.470
1. Chi phí trả trước dài hạn	261		0	0
3. Tiền nộp Quỹ hỗ trợ thanh toán	263	V.08	2.165.702.096	2.080.482.470
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		83.828.182.897	92.642.611.835

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (Tiếp theo)

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2014

Đơn vị tính: VND

NGUỒN VỐN	Mã Số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A- NỢ PHẢI TRẢ	300		15.411.848.995	15.491.779.711
I. Nợ ngắn hạn	310		15.411.848.995	15.491.779.711
2. Phải trả người bán	312	V.09	752.590.181	347.207.307
3. Người mua trả tiền trước	313	V.10	455.818.182	891.818.182
4. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	314	V.11	1.169.528.732	1.147.889.028
5. Phải trả người lao động	315		0	161.912.489
6. Chi phí phải trả	316	V.12	80.000.000	422.820.000
8. Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	319	V.13	599.576.990	287.191.690
9. Phải trả hoạt động giao dịch chứng khoán	320		12.354.334.910	12.232.941.015
II. Nợ dài hạn	330		0	0
B- VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		77.150.832.124	76.278.942.188
I. Vốn chủ sở hữu	410	V.14	77.150.832.124	76.278.942.188
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411		100.000.000.000	100.000.000.000
8. Quỹ dự phòng tài chính	418		1.321.976.000	1.321.976.000
10. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	420		(32.905.642.098)	(24.171.143.876)
II. Nguồn vốn, quỹ khác	430		0	0
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		83.828.182.897	92.642.611.835

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Năm 2015

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu	01	VI.15	1.021.435.649	1.166.196.333
<i>Trong đó:</i>				
- Doanh thu hoạt động môi giới chứng khoán	01.1		10.430.592	77.244.770
- Doanh thu hoạt động tư vấn	01.5		827.272.727	788.454.545
- Doanh thu khác	01.9		183.732.330	300.497.018
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		0	0
3. Doanh thu thuần về hoạt động kinh doanh	10		1.021.435.649	1.166.196.333
4. Chi phí hoạt động kinh doanh	11	VI.16	1.275.112.922	(1.668.371.947)
5. Lợi nhuận gộp của hoạt động kinh doanh	20		(253.677.273)	2.834.568.280
6. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	VI.17	8.480.820.949	2.052.678.344
7. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		(8.734.498.222)	781.889.936
8. Thu nhập khác	31	VI.18	0	90.000.000
9. Chi phí khác	32	VI.19	0	0
10. Lợi nhuận khác	40		0	90.000.000
11. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		(8.734.498.222)	871.889.936
12. Chi phí thuế thu nhập hiện hành	51	VI.20	0	0
13. Chi phí thuế thu nhập hoãn lại	52		0	0
14. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		(8.734.498.222)	871.889.936
15. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70			1.873

Đây là phần đính kèm Báo cáo tài chính đã được Công ty Kiểm toán và Tư vấn Thăng Long - TDK thuộc danh sách được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán, bao gồm Bảng cân đối kế toán, Báo cáo kết quả kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Thuyết minh báo cáo tài chính tại ngày 31/12/2015.

V. Bản giải trình báo cáo tài chính

a) Báo cáo tài chính của Công ty cổ phần chứng khoán Mê Kông kết thúc năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015 đã được Công ty Kiểm toán và Tư vấn Thăng Long -TDK phát hành.

Công ty Kiểm toán và tư vấn Thăng Long -TDK là Công ty kiểm toán độc lập, được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước phê duyệt được phép kiểm toán các công ty chứng khoán. Công ty có trụ sở tại: 2A Tầng 1 Sàn KT - TM và DV khu nhà ở CBCS CSTT - CA HN, Phường Yên Hòa, Q. Cầu Giấy, TP. Hà Nội. Công ty Kiểm toán và tư vấn Thăng Long –TDK đã thực hiện kiểm toán độc lập các báo tài chính năm 2015.

Ý kiến kiểm toán: Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Chứng khoán Mê Kông tại ngày 31/12/2015, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ và tình hình vốn chủ sở hữu cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán Việt Nam áp dụng cho các công ty chứng khoán và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

b) Kiểm soát rủi ro nội bộ

1. Xác định các yếu tố rủi ro tác động đến hoạt động của Mê Kông

Thị trường chứng khoán nói chung và hoạt động kinh doanh của công ty chứng khoán nói riêng phụ thuộc nhiều yếu tố rủi ro trong quá trình hoạt động. Mê Kông chủ trương xác định các yếu tố rủi ro chính và xây dựng một hệ thống cũng như các biện pháp cụ thể để kiểm soát và loại trừ các rủi ro hiện hữu và tiềm ẩn này. Tóm lược các yếu tố rủi ro chính như sau:

- **Rủi ro thị trường**

Thị trường tài chính và thị trường chứng khoán chịu ảnh hưởng trực tiếp của các chính sách vĩ mô, tình hình tín dụng và mức độ tăng trưởng của nền kinh tế cũng như các thay đổi về pháp luật của Chính phủ. Khi có những thay đổi theo chiều hướng bất lợi hoặc tiêu cực trong các yếu tố như tỷ giá hối đoái, mức độ thanh khoản của thị trường, chi phí vốn... v.v, khiến giá trị đầu tư tài chính bị ảnh hưởng.

- **Rủi ro tín dụng**

Các rủi ro do đối tác hoặc khách hàng không sẵn sàng hoặc mất khả năng thanh toán theo các thỏa thuận hợp đồng cũng là một trong những rủi ro mà Công ty có thể đối mặt. Khả năng sinh lời của Công ty sẽ bị ảnh hưởng nặng nề nếu Công ty phải gánh chịu các khoản lỗ do yếu tố rủi ro này xảy ra.

- **Rủi ro thanh khoản**

Đây là tình huống khi Công ty mất khả năng thanh toán các khoản nợ ngắn hạn do việc vay thêm hoặc thanh lý cá tài sản có thể chuyển thành tiền mặt. Khả năng thanh khoản suy yếu xảy ra khi Công ty không thể giải quyết kịp thời những biến cố của thị trường nói chung hoặc khi phát sinh biến cố cụ thể với một loại tài sản nào đó. Khi tính thanh khoản của thị trường sụt giảm hoặc khi nhu cầu bán nhiều hơn nhu cầu mua một loại tài sản Công ty nắm giữ thì khả năng thanh lý tài sản để tạo tính thanh khoản cho Công ty cũng sẽ bị ảnh hưởng.

- **Rủi ro vận hành**

Các yếu tố như hệ thống vận hành, sự cố kỹ thuật của hệ thống IT, hành vi gian lận, lừa đảo hoặc tặc trách của nhân viên... v.v cũng có những ảnh hưởng nghiêm trọng đến sự vận hành bình thường của hoạt động kinh doanh công ty như lỗ, gián đoạn kinh doanh, giấy phép bị tạm thu hồi, uy tín ảnh hưởng...v.v

2. *Đánh giá hoạt động quản lý rủi ro và kiểm soát nội bộ của Mê Kông*

Nhận thức tính chất quan trọng của việc kiểm soát rủi ro trong hoạt động của công ty, Mê Kông đang từng bước xây dựng và tiến hành hệ thống kiểm soát nội bộ. Cụ thể là Mê Kông đã xây dựng các quy chuẩn hành xử về đạo đức nghề nghiệp cho các nhân viên, tổ chức một số buổi tập huấn chuyên môn cho bộ phận nghiệp vụ môi giới, chăm sóc khách hàng. Một số quy trình nghiệp vụ như quy trình mở tài khoản, quy trình chăm sóc khách hàng...v.v, đều đã được xây dựng và hoàn thiện. Ban giám đốc Mê Kông xác định hoạt động kiểm soát tuân thủ nội bộ là nguồn thông tin quan trọng giúp Hội đồng quản trị, và các cổ đông nắm rõ tình hình hoạt động của công ty và cổ chính sách, chiến lược phát triển phù hợp.

VI. Mạng lưới hoạt động

Văn phòng trụ sở và giao dịch Hà Nội:

Tầng 5, Tòa nhà 21T2 Hapulico Complex,

Số 1 Nguyễn Huy Tưởng,

Quận Thanh Xuân, TP Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: +84 (4) 3938 6622

Fax: +84 (4)3939 3150

Trang web: www.mekongsecurities.com.vn

BBG: MEKO

Mekong Securities
5/1, 21T2, Hapulico, No1 Nguyen Huy Thuong St, Thanh Xuan, Hanoi
Tel: +84 4 3938 6622
Fax: +84 4 3939 3150

www.mekongsecurities.com.vn

VII. Tổ chức và nhân sự

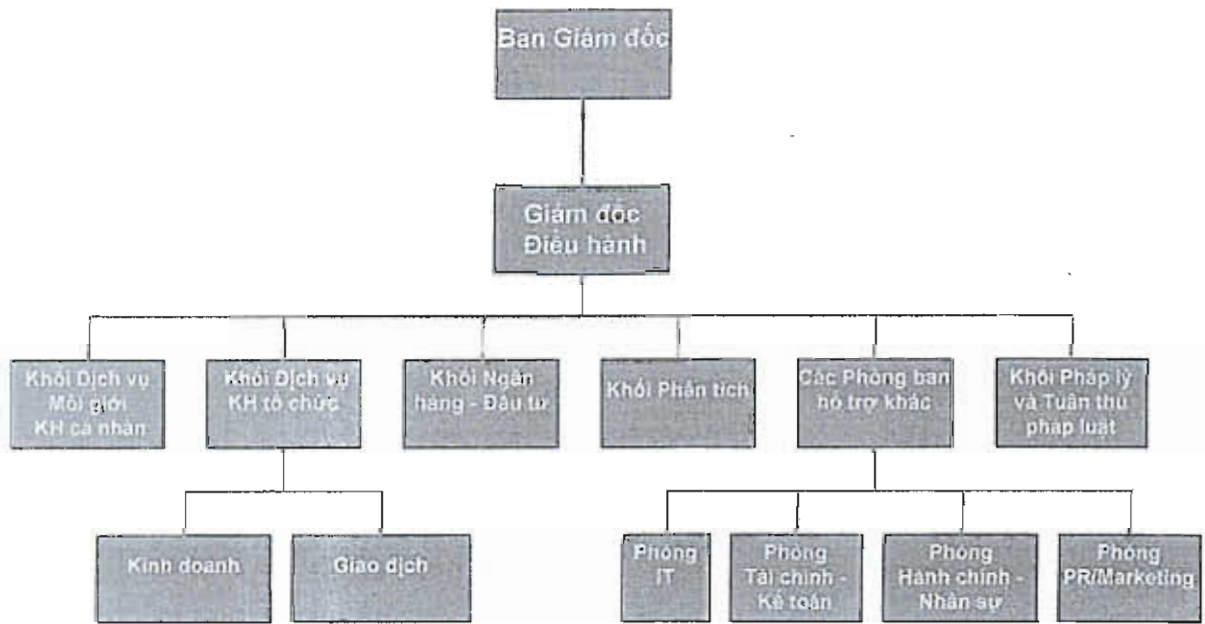
1. Cơ cấu tổ chức Công ty

1.1. Cơ cấu Doanh nghiệp

Hiện tại, Công ty Chứng khoán Mê Kông có trụ sở chính tại TP Hà Nội

Trụ sở chính: Tầng 5, 21T2, Hapulico Complex, Số 1 Nguyễn Huy Tưởng, Thanh Xuân, Hà nội

1.2. Bộ máy tổ chức



2. Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách đối với người lao động

Do ảnh hưởng từ những khó khăn trong hoạt động kinh doanh, số lượng nhân sự của Công ty cũng có những điều chỉnh giảm cho phù hợp với tình hình.

Tính đến cuối 2015, số lượng nhân viên của Công ty là 15 nhân viên trong đó: 100% là trình độ Đại học và trên Đại học.

VIII. Thông tin về cổ đông và Quản trị công ty

1. Danh sách cổ đông Công ty

No. STT	Name of Shareholder Tên cổ đông	Type of shares Loại cổ phần	Total number of shares Số cổ phần	Value of shares Giá trị cổ phần (VND)	Shareholding Tỷ lệ nắm giữ
1	Công ty đầu tư PSP Việt Nam	Phổ thông	99.000	9.900.000.000	9,90%
2	Công ty TNHH Chế biến NSXK & TM Hoàng Long	Phổ thông	99.000	9.900.000.000	9,90%
3	Công ty CP Đầu tư B.M.T Việt Nam	Phổ thông	99.000	9.900.000.000	9,90%
4	Các cổ đông khác	Phổ thông	604.000	60.400.000.000	60,40%
	Tổng cộng		1.000.000	100.000.000.000	100%

Nguồn: Danh sách cổ đông Công ty (cập nhật 31/12/2015)

2. Ban lãnh đạo

Hội đồng Quản trị và Ban Giám đốc

<p>Phạm Trí Thành <i>Chủ tịch HĐQT</i></p>	<p>Tốt nghiệp Đại học Kinh tế, ông Thành đã có 8 năm kinh nghiệm trong các vị trí Chuyên viên kiểm toán cao cấp, ông Thành đã tham gia nhiều dự án kiểm toán cho các doanh nghiệp hàng đầu như: Tập đoàn Than Khoáng Sản, Tập đoàn Hòa Chất, Tập Đoàn Cao Su..... Ông có nhiều năm kinh nghiệm nghiên cứu thị trường, tư vấn tài chính doanh nghiệp, tư vấn định giá doanh nghiệp trong các lĩnh vực xây dựng, sản xuất và ngân hàng.</p>	<p>Trần Thị Huệ Chi <i>Thành viên HĐQT</i></p>	<p>Thạc sỹ Ngân hàng-Tài chính của trường ; gần 20 năm hoạt động trong lĩnh vực tài chính – ngân hàng, hiểu biết sâu sắc về ngành cũng như giàu kinh nghiệm Quản lý ; từng làm việc tại CTCK ECC và Ngân hàng Phát Triển Việt Nam (VDB)</p>
<p>Vũ Văn Hùng <i>Thành viên HĐQT</i></p>	<p>Doanh nhân có uy tín tại Việt Nam ; hơn 20 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực đầu tư và quản lý doanh nghiệp ; có mối quan hệ rộng rãi trong cộng đồng doanh nghiệp và với Chính phủ Việt nam. Anh Hùng hiện đồng thời là Chủ tịch Hội đồng quản trị của MekongLand.</p>	<p>Phan thị Tuyết Nhung <i>Thành viên HĐQT</i></p>	<p>Bà Nhung là cử nhân tài chính, Bà Nhung đã có hơn 10 năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực tài chính kế toán, nắm giữ các vị trí quan trọng như Kế toán trưởng, Giám đốc tài chính. Bà đã tích lũy nhiều kinh nghiệm, hiểu biết sâu sắc về ngành cũng như giàu kinh nghiệm Quản lý</p>

T/M CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN MÊ KÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Phạm Trí Thành

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN MÊ KÔNG

Mekong Securities Corporation (MSC)

Tầng 5, Tòa nhà 21T2 Hapulico Complex,

Số 1 Nguyễn Huy Tường,

Quận Thanh Xuân, Hà Nội

Tel: 043 938 6622

Fax: 043 939 3150

BÁO CÁO TÀI CHÍNH
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN MÊ KÔNG
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2015

Được kiểm toán bởi:
CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ ĐỊNH GIÁ THĂNG LONG-T.D.K



MỤC LỤC

STT	Nội dung	Trang
1	Báo cáo của Hội đồng quản trị	01 – 02
2	Báo cáo kiểm toán độc lập	03 – 04
3	Báo cáo tài chính đã được kiểm toán	
-	<i>Bảng cân đối kế toán</i>	05 – 06
-	<i>Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh</i>	07
-	<i>Báo cáo lưu chuyển tiền tệ</i>	08
-	<i>Báo cáo tình hình biến động vốn chủ sở hữu</i>	09
-	<i>Bàn thuyết minh báo cáo tài chính</i>	10 – 28

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN MÊ KÔNG

Địa chỉ: Tầng 5 tòa nhà 21T2 Hapulico Complex, Số 1 Nguyễn Huy Tường, Phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội

Báo cáo của Hội đồng quản trị

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Chứng khoán Mê Kông trình bày báo cáo của mình và báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2015.

Khái quát chung về Công ty

Công ty Cổ phần Chứng khoán Mê Kông (sau đây viết tắt là "Công ty") được thành lập và hoạt động theo Giấy phép hoạt động số 10/GPHDKD ngày 18 tháng 02 năm 2003 và các giấy phép điều chỉnh số 495/QĐ-UBCK ngày 03 tháng 11 năm 2005; số 137/UBCK-GP ngày 27 tháng 06 năm 2008; số 187/UBCK- GP ngày 03 tháng 02 năm 2009; số 213/UBCK- GP ngày 17 tháng 03 năm 2009; số 231/UBCK-GP ngày 20 tháng 04 năm 2009; số 292/ UBCK-GP ngày 31 tháng 12 năm 2009; số 68/GPĐC-UBCK ngày 27 tháng 12 năm 2011; số 81/GPĐC- UBCK ngày 26 tháng 04 năm 2012; số 81/GPĐC- UBCK ngày 29 tháng 04 năm 2012; số 112/GPĐC-UBCK ngày 26 tháng 11 năm 2012 do Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước (UBCKNN) cấp. Công ty được Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0103001480 lần đầu ngày 14/2/2002, đăng ký điều chỉnh lần thứ 2 ngày 22/5/2006.

Trụ sở hoạt động: Tầng 5 tòa nhà 21T2 Hapulico Complex, Số 1 Nguyễn Huy Tường, Phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội.

Vốn điều lệ của Công ty là: **100.000.000.000 VND (Bằng chữ: Một trăm tỷ đồng).**

Lĩnh vực kinh doanh: Kinh doanh chứng khoán.

Các thành viên Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc Công ty tại ngày lập báo cáo:

Các thành viên Hội đồng quản trị:

Ông Phạm Trí Thành	Chủ tịch
Bà Phan Thị Tuyết Nhung	Ủy viên
Bà Trần Thị Huệ Chi	Ủy viên
Bà Phan Thị Phương Thủy	Ủy viên
Ông Vũ Văn Hùng	Ủy viên

Các thành viên Ban Tổng Giám đốc

Ông Phạm Đức Thắng	Tổng Giám đốc
--------------------	---------------

Kiểm toán viên

Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Thăng Long – T.D.K là Công ty kiểm toán có đủ năng lực được lựa chọn. Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Thăng Long – T.D.K bày tỏ nguyện vọng được tiếp tục kiểm toán Báo cáo tài chính cho Công ty trong những năm tiếp theo.

Công bố trách nhiệm của Hội đồng quản trị với Báo cáo tài chính

Hội đồng quản trị Công ty chịu trách nhiệm về việc lập báo cáo tài chính phản ánh trung thực, hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm. Trong quá trình lập báo cáo tài chính, Hội đồng quản trị Công ty khẳng định những vấn đề sau đây:

- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Đưa ra các đánh giá và dự đoán hợp lý và thận trọng;
- Lập và trình bày các báo cáo tài chính trên cơ sở tuân thủ các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán và các quy định có liên quan hiện hành;
- Lập các báo cáo tài chính dựa trên cơ sở hoạt động kinh doanh liên tục. Công ty tiếp tục hoạt động và thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của mình trong năm tài chính tiếp theo;

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN MÊ KÔNG

Địa chỉ: Tầng 5 tòa nhà 21T2 Hapulico Complex, Số 1 Nguyễn Huy Tưởng, Phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội

Báo cáo của Hội đồng quản trị

- Các số kế toán được lưu giữ để phản ánh tình hình tài chính của Công ty, với mức độ trung thực, hợp lý tại bất cứ thời điểm nào và đảm bảo rằng báo cáo tài chính tuân thủ các quy định hiện hành của Nhà nước. Đồng thời có trách nhiệm trong việc bảo đảm an toàn tài sản của Công ty và thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn, phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác;
- Kể từ ngày kết thúc năm tài chính đến ngày lập Báo cáo tài chính, ngoài sự kiện phát sinh sau năm tài chính nêu trên, chúng tôi khẳng định rằng không phát sinh bất kỳ một sự kiện nào khác có thể ảnh hưởng đáng kể đến các thông tin đã được trình bày trong Báo cáo tài chính và ảnh hưởng tới hoạt động của Công ty cho năm tài chính tiếp theo.

Hội đồng quản trị Công ty cam kết rằng báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2015, kết quả hoạt động kinh doanh, tình hình lưu chuyển tiền tệ và tình hình biến động vốn chủ sở hữu cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và tuân thủ các quy định hiện hành có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Thay mặt

Công ty Cổ phần Chứng khoán Mê Kông



CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Phạm Trí Thành
Chủ tịch Hội đồng quản trị

Hà Nội, ngày 27 tháng 03 năm 2016



CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ ĐỊNH GIÁ THĂNG LONG - T.D.K

THANGLONG - T.D.K AUDITING AND VALUATION COMPANY

Địa chỉ: Sàn KT - TM và DV khu nhà ở CBCS CSTT, CAHN, ngõ 299 phố Trung Kính, Yên Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội
Điện thoại: 04 44500668 / Fax: 04 44500669 / Email: thanglongkiemtoan@gmail.com
Website: www.kiemtoanthanglongtdk.com

Số: 156A.4/2015/BCKT/TC

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Về Báo cáo tài chính năm 2015 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Mê Kông

Kính gửi: **HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN GIÁM ĐỐC**
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN MÊ KÔNG

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Chứng khoán Mê Kông, được lập ngày 27 tháng 03 năm 2015, từ trang 05 đến trang 28, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2015, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ, Báo cáo tình hình biến động vốn chủ sở hữu cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam áp dụng cho các công ty chứng khoán và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Hội đồng quản trị xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Hội đồng quản trị cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Chứng khoán Mê Kông tại ngày 31/12/2015, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ và tình hình vốn chủ sở hữu cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán Việt Nam áp dụng cho các công ty chứng khoán và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Hà Nội, ngày 30 tháng 03 năm 2016

Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Thăng Long – T.D.K

Phó Tổng Giám đốc

Kiểm toán viên



LƯU ANH TUẤN

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán

Số: 1026-2014-045-1

NGUYỄN TIÊN THÀNH

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán

Số: 1706-2014-045-1

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN MÊ KÔNG

Địa chỉ: Tầng 5 tòa nhà 21 T2 Hapulico Complex, Số 1 Nguyễn Huy Tưởng, Phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội

*Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2015***BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN***Tại ngày 31 tháng 12 năm 2015*

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN	Mã Số	Thuyết minh	Số cuối quý	Số đầu năm
A- TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		81.662.480.801	90.562.129.365
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	V.01	62.656.771.035	62.733.749.286
1. Tiền	111		12.656.771.035	12.733.749.286
2. Các khoản tương đương tiền	112		50.000.000.000	50.000.000.000
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120		5.815.136.052	5.813.310.980
1. Đầu tư ngắn hạn	121	V.02	5.828.534.858	5.828.534.858
2. Dự phòng giảm giá đầu tư ngắn hạn	129		(13.398.806)	(15.223.878)
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130	V.03	13.072.018.714	21.898.514.099
1. Phải thu khách hàng	131		2.050.000.001	2.077.800.000
2. Trả trước cho người bán	132		17.763.520.784	17.720.288.784
5. Các khoản phải thu khác	138		4.865.372.515	5.738.549.901
6. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	139		(11.606.874.586)	(3.638.124.586)
IV. Hàng tồn kho	140		0	0
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		118.555.000	116.555.000
5. Tài sản ngắn hạn khác	158	V.04	118.555.000	116.555.000
B- TÀI SẢN DÀI HẠN	200		2.165.702.096	2.080.482.470
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		0	0
II. Tài sản cố định	220		0	0
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.05	0	0
- Nguyên giá	222		3.422.597.897	3.422.597.897
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(3.422.597.897)	(3.422.597.897)
3. Tài sản cố định vô hình	227	V.06	0	0
- Nguyên giá	228		7.555.205.543	7.555.205.543
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(7.555.205.543)	(7.555.205.543)
III. Bất động sản đầu tư	240		0	0
IV. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250		0	0
V. Tài sản dài hạn khác	260		2.165.702.096	2.080.482.470
3. Tiền nộp Quỹ hỗ trợ thanh toán	263	V.07	2.165.702.096	2.080.482.470
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		83.828.182.897	92.642.611.835

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN MÊ KÔNG

Địa chỉ: Tầng 5 tòa nhà 21T2 Hapulico Complex, Số 1 Nguyễn Huy Tưởng, Phường Thanh Xuân Trung,
Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội

Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2015

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (Tiếp theo)

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2015

Đơn vị tính: VND

NGUỒN VỐN	Mã Số	Thuyết minh	Số cuối quý	Số đầu năm
A- NỢ PHẢI TRẢ	300		15.411.848.995	15.491.779.711
I. Nợ ngắn hạn	310		15.411.848.995	15.491.779.711
2. Phải trả người bán	312		752.590.181	347.207.307
3. Người mua trả tiền trước	313	V.08	455.818.182	891.818.182
4. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	314	V.09	1.169.528.732	1.147.889.028
5. Phải trả người lao động	315		0	161.912.489
6. Chi phí phải trả	316	V.10	80.000.000	422.820.000
8. Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	319	V.11	599.576.990	287.191.690
9. Phải trả hoạt động giao dịch chứng khoán	320		12.354.334.910	12.232.941.015
II. Nợ dài hạn	330		0	0
B- VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		68.416.333.902	77.150.832.124
I. Vốn chủ sở hữu	410	V.12	68.416.333.902	77.150.832.124
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411		100.000.000.000	100.000.000.000
8. Quỹ dự phòng tài chính	418		1.321.976.000	1.321.976.000
10. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	420		(32.905.642.098)	(24.171.143.876)
II. Nguồn vốn, quỹ khác	430		0	0
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		83.828.182.897	92.642.611.835

Handwritten signature

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN MÊ KÔNG

Địa chỉ: Tầng 5 tòa nhà 21T2 Hapulico Complex, Số 1 Nguyễn Huy Tưởng, Phường Thanh Xuân Trung,
Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội

Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2015

CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

	Chỉ tiêu	Mã số	Số cuối kỳ	Số đầu năm
1.	Tài sản cố định thuê ngoài	001		
2.	Vật tư, chứng chỉ có giá nhận giữ hộ	002		
3.	Tài sản nhận ký cược	003		
4.	Nợ khó đòi đã xử lý	004		
5.	Ngoại tệ các loại	005		
6.	Chứng khoán lưu ký	006	10.749.330.000	10.764.250.000
	Trong đó:			
6.1.	Chứng khoán giao dịch	007	10.696.360.000	10.724.140.000
6.1.1.	Chứng khoán giao dịch của thành viên lưu ký	008	8.050.000	7.550.000
6.1.2.	Chứng khoán giao dịch của khách hàng trong nước	009	8.615.260.000	8.665.950.000
6.1.3.	Chứng khoán giao dịch của khách hàng nước ngoài	010	2.073.050.000	2.050.640.000
6.2.	Chứng khoán tạm ngừng giao dịch	012		
6.3.	Chứng khoán cầm cố	017		
6.4.	Chứng khoán tạm giữ	022		
6.5.	Chứng khoán chờ thanh toán	027	-	40.000.000
6.5.2.	Chứng khoán chờ thanh toán của khách hàng trong nước	029		40.000.000
6.6.	Chứng khoán phong tỏa chờ rút	032		
6.7.	Chứng khoán chờ giao dịch	037	52.970.000	110.000
6.7.2.	Chứng khoán chờ giao dịch của khách hàng trong nước	039	52.970.000	110.000
6.8.	Chứng khoán ký quỹ đảm bảo khoản vay	042		
6.9.	Chứng khoán sửa lỗi giao dịch	047		
7.	Chứng khoán lưu ký công ty đại chúng chưa niêm yết	050	11.764.520.000	11.766.230.000
	Trong đó:			
7.1.	Chứng khoán giao dịch	051	11.354.520.000	11.356.230.000
7.1.1.	Chứng khoán giao dịch của thành viên lưu ký	052	110.000	
7.1.2.	Chứng khoán giao dịch của khách hàng trong nước	053	357.530.000	359.350.000
7.1.3.	Chứng khoán giao dịch của khách hàng nước ngoài	054	10.996.880.000	10.996.880.000
7.2.	Chứng khoán tạm ngừng giao dịch	056		
7.3.	Chứng khoán cầm cố	061		
7.4.	Chứng khoán tạm giữ	066	410.000.000	410.000.000
7.5.	Chứng khoán chờ thanh toán	071		
7.6.	Chứng khoán phong tỏa chờ rút	076		
7.7.	Chứng khoán sửa lỗi giao dịch	081		
8.	Chứng khoán chưa lưu ký của khách hàng	082		
9.	Chứng khoán chưa lưu ký của công ty chứng khoán	083		
10.	Chứng khoán nhận ủy thác đầu giá	084		

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN MÊ KÔNG

Địa chỉ: Tầng 5 tòa nhà 21T2 Hapulico Complex, Số 1 Nguyễn Huy Tưởng, Phường Thanh Xuân Trung,
Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội

Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2015

Lập, ngày 27 tháng 03 năm 2016

Người lập

ly
Hoàng Thị Vân Anh

Phụ trách kế toán

ll
ĐOÀN VĂN HỒNG



CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN MÊ KÔNG

Địa chỉ: Tầng 5 tòa nhà 21 T2 Hapulico Complex, Số 1 Nguyễn Huy Tưởng, Phường Thanh Xuân Trung,
Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội

Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2015

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH


Năm 2015

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm Nay	Năm trước
1. Doanh thu	01	VI.13	1.021.435.649	1.166.196.333
<i>Trong đó:</i>				
- Doanh thu hoạt động môi giới chứng khoán	01.1		10.430.592	77.244.770
- Doanh thu hoạt động tư vấn	01.5		827.272.727	788.454.545
- Doanh thu khác	01.9		183.732.330	300.497.018
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		0	0
3. Doanh thu thuần về hoạt động kinh doanh	10		1.021.435.649	1.166.196.333
4. Chi phí hoạt động kinh doanh	11	VI.14	1.275.112.922	(1.668.371.947)
5. Lợi nhuận gộp của hoạt động kinh doanh	20		(253.677.273)	2.834.568.280
6. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	VI.15	8.480.820.949	2.052.678.344
7. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		(8.734.498.222)	781.889.936
8. Thu nhập khác	31		0	90.000.000
9. Chi phí khác	32		0	0
10. Lợi nhuận khác	40		0	90.000.000
11. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		(8.734.498.222)	871.889.936
12. Chi phí thuế thu nhập hiện hành	51		0	0
13. Chi phí thuế thu nhập hoãn lại	52		0	0
14. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		(8.734.498.222)	871.889.936
15. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70		-	87

Lập, ngày 27 tháng 03 năm 2016

Người lập


Hoàng Thị Văn Anh

Phụ trách kế toán


ĐOÀN VĂN HỒNG

Chủ tịch Hội đồng quản trị



CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN MÊ KÔNG

Địa chỉ: Tầng 5 tòa nhà 21T2 Hapulico Complex, Số 1 Nguyễn Huy Tưởng, Phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội

Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2015

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

(Theo phương pháp gián tiếp)

Năm 2015

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Năm nay	Năm trước
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh			
1. Lợi nhuận trước thuế	01	(8.734.498.222)	871.889.936
2. Điều chỉnh cho các khoản			
- Khấu hao TSCĐ	02	0	1.020.289.049
- Các khoản dự phòng	03	7.966.924.928	(4.763.111.078)
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái chưa thực hiện	04	0	0
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05	(183.732.330)	2.100.000.000
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08	(951.305.624)	(770.932.093)
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09	770.525.759	4.490.770.864
- Tăng, giảm các khoản phải trả (Không kể lãi vay phải trả, thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp)	11	(79.930.716)	(10.724.199.347)
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12	0	13.280.200
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20	(260.710.581)	(6.991.080.376)
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư			
6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26	0	900.000.000
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	183.732.330	300.497.640
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30	183.732.330	1.200.497.640
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính			
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40	0	0
Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ	50	(76.978.251)	(5.790.582.736)
Tiền và tương đương tiền đầu kỳ	60	62.733.749.286	68.524.332.022
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61	0	0
Tiền và tương đương tiền cuối kỳ	70	62.656.771.035	62.733.749.286

Lập, ngày 27 tháng 03 năm 2016

Người lập

Phụ trách kế toán

Chủ tịch Hội đồng quản trị

ly
Hoàng Thị Vân Anh

le
ĐOÀN VĂN KÔNG



PHẠM TRÍ THÀNH

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN MÊ KÔNG

Địa chỉ: Tầng 5 tòa nhà 21T2 Hapulico Complex, Số 1 Nguyễn Huy Tưởng, Phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội
Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2015

BÁO CÁO TÌNH HÌNH BIẾN ĐỘNG VỐN CHỦ SỞ HỮU

Năm 2015

CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Số dư đầu		Số tăng/ giảm				Số dư cuối		Đơn vị tính: VND
		Năm trước	Năm nay	Năm trước		Năm nay		Năm trước	Năm nay	
				Tăng	Giảm	Tăng	Giảm			
A	B	1	2	3	4	5	6	7	8	
I. Vốn đầu tư của chủ sở hữu		100.000.000.000	100.000.000.000	0	0	0	0	100.000.000.000	100.000.000.000	
8. Quỹ dự phòng tài chính		1.321.976.000	1.321.976.000	0	0	0	0	1.321.976.000	1.321.976.000	
10. Lợi nhuận chưa phân phối		(25.043.033.812)	(24.171.143.876)	871.889.936		0	(8.734.498.222)	(24.171.143.876)	(32.905.642.098)	
Cộng		76.278.942.188	77.150.832.124	871.889.936	0	0	(8.734.498.222)	77.150.832.124	68.416.333.902	

Lập, ngày 27 tháng 03 năm 2016

Người lập

Phụ trách kế toán

Hoàng Thị Văn Anh

U
ĐOÀN VĂN KÔNG



PHẠM TRÍ THÀNH

DAU...

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN MÊ KÔNG

Địa chỉ: Tầng 5 tòa nhà 21T2 Hapulico Complex, Số 1 Nguyễn Huy Tưởng, Phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội

Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2015

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

I. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY.

1. Hình thức sở hữu vốn:

Công ty Cổ phần Chứng khoán Mê Kông (sau đây viết tắt là "Công ty") được thành lập và hoạt động theo Giấy phép hoạt động số 10/GPHDKD ngày 18 tháng 02 năm 2003 và các giấy phép điều chỉnh số 495/QĐ-UBCK ngày 03 tháng 11 năm 2005; số 137/UBCK-GP ngày 27 tháng 06 năm 2008; số 187/UBCK- GP ngày 03 tháng 02 năm 2009; số 213/UBCK- GP ngày 17 tháng 03 năm 2009; số 231/UBCK-GP ngày 20 tháng 04 năm 2009; số 292/ UBCK-GP ngày 31 tháng 12 năm 2009; số 68/GPĐC-UBCK ngày 27 tháng 12 năm 2011; số 81/GPĐC- UBCK ngày 26 tháng 04 năm 2012; số 81/GPĐC- UBCK ngày 29 tháng 04 năm 2012; số 112/GPĐC-UBCK ngày 26 tháng 11 năm 2012 do Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước (UBCKNN) cấp. Công ty được Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0103001480 lần đầu ngày 14/2/2002, đăng ký điều chỉnh lần thứ 2 ngày 22/5/2006.

Trụ sở hoạt động: Tầng 5 tòa nhà 21T2 Hapulico Complex, Số 1 Nguyễn Huy Tưởng, Phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội.

Vốn điều lệ của Công ty là: 100.000.000.000 VND (Bằng chữ: Một trăm tỷ đồng).

Cơ cấu vốn điều lệ

STT	Tên thành viên	Tình hình góp vốn đến 31/12/2015		
		Số cổ phần	Giá trị (VND)	Tỷ lệ (%)
1	Công ty đầu tư PSP Việt Nam	99.000	9.900.000.000	9,90%
2	Công ty TNHH Chế biến NSXK & TM Hoàng Long (nay là Công ty cổ phần thương mại sản xuất Dăm Gỗ TMT)	99.000	9.900.000.000	9,90%
3	Công ty CP Đầu tư B.M.T Việt Nam	99.000	9.900.000.000	9,90%
4	Các cổ đông khác	703.000	70.300.000.000	70,30%
	Tổng cộng	1.000.000	100.000.000.000	100%

Ngành nghề kinh doanh:

- Môi giới chứng khoán;
- Tư vấn đầu tư chứng khoán;
- Dịch vụ lưu ký chứng khoán;
- Tư vấn tài chính.

II. KỶ KẾ TOÁN, ĐƠN VỊ TIỀN TỆ SỬ DỤNG TRONG KẾ TOÁN.

Kỳ kế toán năm của Công ty bắt đầu từ ngày 01/01 và kết thúc vào ngày 31/12 hàng năm;

Đơn vị tiền tệ sử dụng trong ghi chép kế toán là đồng Việt Nam (Ký hiệu là VND).

III. CHUẨN MỰC VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG.

Chế độ kế toán áp dụng:

Công ty áp dụng Chế độ kế toán áp dụng cho các công ty chứng khoán ban hành theo Thông tư số 95/2008/TT-BTC ngày 24/10/2008, Thông tư số 162/2010/TT-BTC ngày 20/10/2010 của Bộ Tài chính hướng

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN MÊ KÔNG

Địa chỉ: Tầng 5 tòa nhà 21T2 Hapulico Complex, Số 1 Nguyễn Huy Tưởng, Phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội

Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2015

dẫn sửa đổi, bổ sung Thông tư 95/2008/TT-BTC của Bộ Tài chính, các quyết định ban hành Chuẩn mực kế toán Việt Nam, các Thông tư hướng dẫn, sửa đổi, bổ sung chuẩn mực kế toán Việt Nam do Bộ Tài chính ban hành có hiệu lực đến thời điểm kết thúc niên độ kế toán lập báo cáo tài chính năm.

Tuyên bố về việc tuân thủ Chuẩn mực kế toán và Chế độ kế toán

Công ty đã áp dụng các chuẩn mực kế toán Việt Nam và các văn bản hướng dẫn chuẩn mực do Nhà nước đã ban hành. Các báo cáo tài chính được lập và trình bày theo đúng mọi quy định của từng chuẩn mực, thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực và Chế độ kế toán hiện hành đang áp dụng.

Hình thức kế toán áp dụng

Công ty áp dụng hình thức kế toán: Trên máy vi tính.

IV. CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Nguyên tắc ghi nhận các khoản tiền và các khoản tương đương tiền:

Tiền bao gồm tiền mặt tại quỹ, tiền gửi ngân hàng, tiền đang chuyển và tiền gửi thanh toán bù trừ giao dịch chứng khoán.

Tiền gửi thanh toán bù trừ giao dịch chứng khoán phản ánh các khoản ký quỹ cho việc thực hiện các giao dịch huỷ lệnh, sửa lệnh và khớp lệnh tại Trung tâm giao dịch chứng khoán và Trung tâm lưu ký chứng khoán.

1.1. Nguyên tắc ghi nhận các khoản tiền

Các nghiệp vụ kinh tế phát sinh bằng ngoại tệ được quy đổi ra đồng Việt Nam theo tỷ giá giao dịch thực tế của ngân hàng giao dịch tại thời điểm phát sinh nghiệp vụ. Toàn bộ chênh lệch tỷ giá hối đoái phát sinh trong kỳ của hoạt động sản xuất kinh doanh, kể cả hoạt động đầu tư xây dựng cơ bản được hạch toán ngay vào chi phí tài chính hoặc doanh thu hoạt động tài chính trong kỳ.

Tại thời điểm cuối năm tài chính các khoản mục tiền, công nợ có gốc ngoại tệ được quy đổi theo tỷ giá mua vào của Ngân hàng thương mại nơi doanh nghiệp mở tài khoản công bố tại thời điểm lập báo cáo tài chính. Chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại số dư các khoản mục tiền tệ, công nợ tại thời điểm cuối năm được kết chuyển vào doanh thu hoặc chi phí tài chính trong kỳ.

1.2. Nguyên tắc ghi nhận các khoản tương đương tiền:

Các khoản tương đương tiền là các khoản đầu tư ngắn hạn không quá 3 tháng có khả năng chuyển đổi dễ dàng thành tiền và không có nhiều rủi ro trong chuyển đổi thành tiền kể từ ngày mua khoản đầu tư đó tại thời điểm báo cáo.

2. Nguyên tắc ghi nhận các khoản phải thu thương mại và phải thu khác:

2.1. Nguyên tắc ghi nhận:

Các khoản phải thu khách hàng, khoản trả trước cho người bán, phải thu nội bộ, phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng (nếu có), và các khoản phải thu khác tại thời điểm báo cáo, nếu:

- Có thời hạn thu hồi hoặc thanh toán dưới 1 năm được phân loại là Tài sản ngắn hạn.
- Có thời hạn thu hồi hoặc thanh toán trên 1 năm được phân loại là Tài sản dài hạn.

Phải thu khách hàng

Phải thu khách hàng bao gồm phải thu phí dịch vụ, cung cấp dịch vụ cho nhà đầu tư, phải thu tiền bán chứng khoán tự doanh chưa niêm yết.

Phải thu hoạt động giao dịch chứng khoán

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN MÊ KÔNG

Địa chỉ: Tầng 5 tòa nhà 21T2 Hapulico Complex, Số 1 Nguyễn Huy Tưởng, Phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội

Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2015

Phải thu hoạt động giao dịch chứng khoán bao gồm phải thu Trung tâm lưu ký chứng khoán về tiền bán chứng khoán của khách hàng, phải thu khách hàng về hoạt động giao dịch chứng khoán, phải thu phí môi giới chứng khoán, phải thu khác.

2.2. Lập dự phòng phải thu khó đòi:

Dự phòng nợ phải thu khó đòi thể hiện phần giá trị dự kiến bị tổn thất của các khoản nợ phải thu có khả năng không được khách hàng thanh toán đối với các khoản phải thu tại thời điểm lập Báo cáo tài chính.

Đối với nợ phải thu quá hạn thanh toán thực hiện theo hướng dẫn tại Thông tư số 228/2009/TT – BTC ngày 07 tháng 12 năm 2009 của Bộ Tài Chính.

Dự phòng phải thu khó đòi đối với các khoản phải thu khách hàng đã quá hạn từ lâu, Công ty xác định đó là công nợ khó có khả năng thu hồi. Theo nguyên tắc thận trọng, Công ty đang thực hiện trích lập 100% giá trị đối với các công nợ trên.

Trong năm đơn vị trích lập thêm phải thu dự phòng phải thu khó đòi với giá trị là: 400.000.000 VND.

3. Nguyên tắc ghi nhận và khấu hao tài sản cố định:

Nguyên tắc ghi nhận TSCĐ: Tài sản cố định được ghi nhận theo giá gốc. Trong quá trình sử dụng, tài sản cố định được ghi nhận theo nguyên giá, hao mòn lũy kế và giá trị còn lại.

Phương pháp khấu hao TSCĐ: Khấu hao được trích theo phương pháp đường thẳng. Thời gian khấu hao phù hợp với Thông tư số 45/2013/TT-BTC ngày 25/04/2013 của Bộ Tài chính và được ước tính như sau:

- Thiết bị, dụng cụ quản lý	3 - 8 năm
- Phần mềm	4 -15 năm

4. Nguyên tắc ghi nhận các khoản đầu tư tài chính

4.1. Nguyên tắc ghi nhận

Đầu tư chứng khoán ngắn hạn

Đầu tư chứng khoán ngắn hạn (cổ phiếu, trái phiếu,...) được ghi nhận theo giá gốc. Các khoản cổ tức và trái tức nhận được trong năm được ghi nhận giảm giá vốn chứng khoán đối với khoản lãi dồn tích trước ngày mua và ghi tăng doanh thu đầu tư đối với phần lãi kể từ ngày mua.

Đầu tư chứng khoán dài hạn

Đầu tư chứng khoán dài hạn (cổ phiếu, trái phiếu,...) được phân loại thành chứng khoán sẵn sàng để bán và được ghi nhận theo giá gốc. Các khoản cổ tức và trái tức nhận được trong năm được ghi nhận giảm giá vốn chứng khoán đối với khoản lãi dồn tích trước ngày mua và ghi tăng doanh thu đầu tư đối với phần lãi kể từ ngày mua.

Các khoản đầu tư chứng khoán tại thời điểm báo cáo, nếu:

- Có thời hạn thu hồi hoặc đáo hạn không quá 03 tháng kể từ ngày mua khoản đầu tư đó được coi là “tương đương tiền”;
- Có thời hạn thu hồi vốn dưới 1 năm được phân loại là tài sản ngắn hạn;
- Có thời hạn thu hồi vốn trên 1 năm được phân loại là tài sản dài hạn.

4.2. Lập dự phòng các khoản đầu tư tài chính

Dự phòng các khoản đầu tư tài chính dài hạn:

Dự phòng đầu tư cho mỗi khoản đầu tư tài chính bằng số vốn đã đầu tư và tính theo công thức sau:

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN MÊ KÔNG

Địa chỉ: Tầng 5 tòa nhà 21T2 Hapulico Complex, Số 1 Nguyễn Huy Tưởng, Phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội

Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2015

$$\begin{array}{l} \text{Mức dự} \\ \text{phòng tổn} \\ \text{thất các} \\ \text{khoản đầu} \\ \text{tư tài chính} \end{array} = \left(\begin{array}{l} \text{Vốn góp thực tế} \\ \text{của các bên tại} \\ \text{tổ chức kinh tế} \end{array} - \begin{array}{l} \text{Vốn chủ} \\ \text{sở hữu thực} \\ \text{có} \end{array} \right) \times \frac{\text{Vốn đầu tư của doanh nghiệp}}{\text{Tổng vốn góp thực tế của các} \\ \text{bên tại tổ chức kinh tế}}$$

Dự phòng giảm giá đầu tư chứng khoán ngắn hạn:

Dự phòng giảm giá đầu tư chứng khoán được tính cho mỗi loại chứng khoán và tính theo công thức sau:

$$\begin{array}{l} \text{Mức dự phòng} \\ \text{giảm giá đầu tư} \\ \text{chứng khoán} \end{array} = \begin{array}{l} \text{Số lượng chứng khoán} \\ \text{bị giảm giá tại thời} \\ \text{điểm lập báo cáo tài} \\ \text{chính} \end{array} \times \left(\begin{array}{l} \text{Giá chứng} \\ \text{khoản hạch} \\ \text{toán trên sổ kế} \\ \text{toán} \end{array} - \begin{array}{l} \text{Giá chứng} \\ \text{khoản thực tế} \\ \text{trên thị trường} \end{array} \right)$$

- Đối với chứng khoán đã niêm yết:

+ Giá chứng khoán thực tế trên Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX) là giá giao dịch bình quân tại ngày trích lập dự phòng.

+ Giá chứng khoán thực tế trên Sở giao dịch chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh (HOSE) là giá đóng cửa tại ngày trích lập dự phòng.

- Đối với các loại chứng khoán chưa niêm yết:

+ Giá chứng khoán thực tế đã đăng ký giao dịch trên thị trường giao dịch của các công ty đại chúng chưa niêm yết (UPCom) là giá giao dịch bình quân trên hệ thống tại ngày lập dự phòng.

+ Giá chứng khoán thực tế chưa đăng ký giao dịch ở thị trường giao dịch của các công ty đại chúng được xác định là giá trung bình trên cơ sở giá giao dịch được cung cấp tối thiểu bởi ba (03) công ty chứng khoán tại thời điểm lập dự phòng.

Trường hợp không thể xác định được giá trị thị trường của chứng khoán thì không được trích lập dự phòng giảm giá chứng khoán.

- Đối với những chứng khoán niêm yết bị huỷ giao dịch, ngừng giao dịch kể từ ngày giao dịch thứ sáu trở đi là giá trị sổ sách tại ngày lập bảng cân đối kế toán gần nhất.

5. Nguyên tắc ghi nhận và phân bổ chi phí trả trước

Các chi phí trả trước chi liên quan đến chi phí hoạt động kinh doanh năm tài chính hiện tại được ghi nhận là chi phí trả trước ngắn hạn và được tính vào chi phí hoạt động kinh doanh trong năm tài chính.

Các chi phí sau đây đã phát sinh trong năm tài chính nhưng được hạch toán vào chi phí trả trước dài hạn để phân bổ dần vào kết quả hoạt động kinh doanh trong nhiều năm:

- Công cụ dụng cụ xuất dùng có giá trị lớn;

- Chi phí khác.

Việc tính và phân bổ chi phí trả trước dài hạn vào chi phí hoạt động kinh doanh từng kỳ hạch toán được căn cứ vào tính chất, mức độ từng loại chi phí để chọn phương pháp và tiêu thức phân bổ hợp lý. Chi phí trả trước được phân bổ dần vào chi phí hoạt động kinh doanh theo phương pháp đường thẳng.

6. Nguyên tắc ghi nhận các khoản phải trả thương mại và phải trả khác

Các khoản phải trả người bán, phải trả khác, khoản vay tại thời điểm báo cáo, nếu:

- Có thời hạn thanh toán dưới 1 năm được phân loại là Nợ ngắn hạn.

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN MÊ KÔNG

Địa chỉ: Tầng 5 tòa nhà 21T2 Hapulico Complex, Số 1 Nguyễn Huy Tưởng, Phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội

Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2015

- Có thời hạn thanh toán trên 1 năm được phân loại là Nợ dài hạn.

Tài sản thiếu chờ xử lý được phân loại là Nợ ngắn hạn.

Thuế thu nhập hoãn lại được phân loại là Nợ dài hạn.

Phải trả hộ cổ tức, gốc và lãi trái phiếu.

Phải trả hộ cổ tức, gốc và lãi trái phiếu phản ánh số phải trả và tình hình thanh toán cổ tức, gốc và lãi trái phiếu mà công ty phải trả hộ cho các chủ sở hữu chứng khoán do tổ chức phát hành chứng khoán ủy quyền. Phải trả cổ tức cho cổ đông phản ánh số phải trả và tình hình thanh toán cổ tức, lãi chia cho cổ đông, người góp vốn, bên góp vốn của công ty chứng khoán.

Phải trả hoạt động giao dịch chứng khoán

Phải trả hoạt động giao dịch chứng khoán bao gồm khoản tiền Công ty nhận từ các nhà đầu tư để thực hiện các giao dịch môi giới chứng khoán và quản lý tài khoản giao dịch chứng khoán cho nhà đầu tư, phải trả Trung tâm lưu ký chứng khoán về tiền mua chứng khoán của khách hàng và phải trả cho khách hàng tiền bán chứng khoán

7. Nguyên tắc ghi nhận chi phí phải trả

Các khoản chi phí thực tế chưa phát sinh nhưng được trích trước vào chi phí hoạt động kinh doanh trong kỳ để đảm bảo khi chi phí phát sinh thực tế không gây đột biến cho chi phí hoạt động kinh doanh trên cơ sở đảm bảo nguyên tắc phù hợp giữa doanh thu và chi phí. Khi các chi phí đó phát sinh, nếu có chênh lệch với số đã trích, kế toán tiến hành ghi bổ sung hoặc ghi giảm chi phí tương ứng với phần chênh lệch.

Hạch toán vào chi phí này là: chi phí thuê văn phòng, phí kiểm toán.

8. Nguyên tắc ghi nhận vốn chủ sở hữu.

Vốn đầu tư của chủ sở hữu được ghi nhận theo số vốn thực góp của chủ sở hữu.

Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối là số lợi nhuận từ các hoạt động của doanh nghiệp sau khi trừ các khoản điều chỉnh do áp dụng hồi tố thay đổi chính sách kế toán và điều chỉnh hồi tố sai sót trọng yếu của các năm trước.

9. Nguyên tắc và phương pháp ghi nhận doanh thu

Doanh thu cung cấp dịch vụ:

Doanh thu cung cấp dịch vụ được ghi nhận khi kết quả của giao dịch đó được xác định một cách đáng tin cậy. Trường hợp việc cung cấp dịch vụ liên quan đến nhiều kỳ thì doanh thu được ghi nhận trong kỳ theo kết quả phần công việc đã hoàn thành vào ngày lập Bảng cân đối kế toán của kỳ đó. Kết quả của giao dịch cung cấp dịch vụ được xác định khi thỏa mãn các điều kiện sau:

- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn;
- Có khả năng thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch cung cấp dịch vụ đó;
- Xác định được phần công việc đã hoàn thành vào ngày lập Bảng cân đối kế toán;
- Xác định được chi phí phát sinh cho giao dịch và chi phí để hoàn thành giao dịch cung cấp dịch vụ đó.

Phần công việc cung cấp dịch vụ đã hoàn thành được xác định theo phương pháp đánh giá công việc hoàn thành.

Doanh thu hoạt động môi giới chứng khoán:

Là khoản phí giao dịch chứng khoán mà công ty chứng khoán được hưởng từ các hoạt động môi giới kinh doanh chứng khoán cho nhà đầu tư được xác định khi dịch vụ môi giới hoàn thành.

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN MÊ KÔNG

Địa chỉ: Tầng 5 tòa nhà 21T2 Hapulico Complex, Số 1 Nguyễn Huy Tưởng, Phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội

Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2015

Doanh thu hoạt động đầu tư chứng khoán, góp vốn:

Doanh thu hoạt động đầu tư chứng khoán, góp vốn bao gồm các khoản chênh lệch lãi bán chứng khoán tự doanh của công ty chứng khoán (được ghi nhận dựa trên Thông báo kết quả thanh toán bù trừ giao dịch chứng khoán của Trung tâm lưu ký chứng khoán) và khoản thu lợi tức cổ phiếu, lãi trái phiếu, thu từ hoạt động góp vốn liên doanh, liên kết (lãi đầu tư cổ phiếu được ghi nhận trên báo cáo kết quả kinh doanh trên cơ sở thông báo chia lãi của tổ chức có cổ phần do công ty nắm giữ, lãi đầu tư trái phiếu và lãi từ hoạt động góp vốn liên doanh, liên kết được ghi nhận vào báo cáo kết quả kinh doanh trên cơ sở dồn tích).

Doanh thu hoạt động tư vấn:

Doanh thu từ hoạt động tư vấn được ghi nhận trên báo cáo kết quả kinh doanh khi hoàn thành dịch vụ và khách hàng chấp nhận thanh toán.

Doanh thu hoạt động lưu ký chứng khoán:

Doanh thu từ hoạt động lưu ký chứng khoán cho nhà đầu tư được ghi nhận trên báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh khi thực thu.

Doanh thu khác:

Doanh thu khác bao gồm doanh thu lãi tiền gửi ngân hàng, hoàn nhập dự phòng các khoản đầu tư, doanh thu khác..., được ghi nhận trên Báo cáo Kết quả kinh doanh trên cơ sở dồn tích. Lãi thu được từ các hợp đồng mua bán chứng khoán có kỳ hạn được ghi nhận trên báo cáo kết quả kinh doanh khi thực thu.

10. Nguyên tắc ghi nhận chi phí quản lý doanh nghiệp

Chi phí quản lý doanh nghiệp: là các khoản chi phí gián tiếp phục vụ cho hoạt động kinh doanh của Công ty. Mọi khoản chi phí quản lý doanh nghiệp phát sinh trong kỳ được ghi nhận ngay vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh của kỳ đó khi chi phí đó không đem lại lợi ích kinh tế trong các kỳ sau.

11. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp

Thuế thu nhập doanh nghiệp thể hiện tổng giá trị của số thuế phải trả hiện tại và số thuế hoãn lại.

Số thuế hiện tại phải trả được tính trên thu nhập chịu thuế trong năm. Thu nhập chịu thuế khác với lợi nhuận thuần được trình bày trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh vì thu nhập chịu thuế không bao gồm các khoản thu nhập hay chi phí tính thuế hoặc được khấu trừ trong các năm khác (bao gồm cả lỗ mang sang, nếu có) và ngoài ra không bao gồm các chi tiêu không chịu thuế hoặc không được khấu trừ.

Việc xác định thuế thu nhập của Công ty căn cứ vào các quy định hiện hành về thuế. Tuy nhiên, những quy định này thay đổi theo từng thời kỳ và việc xác định sau cùng về thuế thu nhập doanh nghiệp tùy thuộc vào kết quả kiểm tra của cơ quan thuế có thẩm quyền.

12. Các nguyên tắc và phương pháp kế toán khác

Cơ sở lập báo cáo tài chính: Báo cáo tài chính được lập và trình bày dựa trên các nguyên tắc và phương pháp kế toán cơ bản: cơ sở dồn tích, hoạt động liên tục, giá gốc, phù hợp, nhất quán, thận trọng, trọng yếu, bù trừ và có thể so sánh.

Các bên liên quan: Một bên được xem là bên liên quan đến Công ty nếu có khả năng kiểm soát Công ty hay có ảnh hưởng trọng yếu đến các quyết định tài chính và hoạt động của Công ty.

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN MÊ KÔNG

Địa chỉ: Tầng 5 tòa nhà 21T2 Hapulico Complex, Số 1 Nguyễn Huy Tưởng, Phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội

Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2015

V. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRÊN BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN.

	<i>Đơn vị tính: VND</i>	
	<i>Số cuối năm</i>	<i>Số đầu năm</i>
01. Tiền và các khoản tương đương tiền		
- Tiền mặt	1.283.623	2.930.387
- Tiền gửi ngân hàng	12.655.487.412	12.730.818.899
Trong đó:		
+ Tiền ký quỹ của nhà đầu tư	12.568.215.783	11.897.929.900
+ Tiền gửi thành toán bù từ giao dịch chứng khoán	0	422.529.870
- Các khoản tương đương tiền	50.000.000.000	50.000.000.000
+ Tiền gửi có kỳ hạn tại HDBank Trung Hòa với: thời hạn 1 tháng từ ngày 31/12/2015, lãi suất 4,9%/năm.	50.000.000.000	50.000.000.000
Cộng	62.656.771.035	62.733.749.286

Chỉ tiêu	Khối lượng giao dịch thực hiện trong kỳ		Giá trị khối lượng giao dịch thực hiện trong kỳ	
	Quý 4	Năm nay	Quý 4	Năm nay
a. Cửa công ty chứng khoán	0	0	0	0
- Cổ phiếu	0	0	0	0
- Trái phiếu	0	0	0	0
- Chứng khoán khác	0	0	0	0
b. Cửa nhà đầu tư	14.373	94.059	64.610.000	1.281.969.800
- Cổ phiếu	14.373	94.059	64.610.000	1.281.969.800
- Trái phiếu	0	0	0	0
- Chứng khoán khác	0	0	0	0
Tổng cộng	14.373	94.059	64.610.000	1.281.969.800

	<i>Số cuối năm</i>	<i>Số đầu năm</i>
02. Tình hình đầu tư tài chính		
- Chứng khoán niêm yết	25.814.718	25.814.718
- Chứng khoán chưa niêm yết	5.802.720.140	5.802.720.140
Cộng	5.828.534.858	5.828.534.858

Ghi chú: Các chứng khoán đến ngày đáo hạn gồm cổ phiếu OTC và Trái phiếu không có sự biến động giá nên không thuyết minh trên Phụ lục 01 này chỉ thuyết minh bổ sung cho cổ phiếu niêm yết giảm giá

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN MẾ KÔNG

Địa chỉ: Tầng 5 tòa nhà 21T2 Hapulico Complex, Số 1 Nguyễn Huy Tưởng, Phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội

Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2015

03. Các khoản phải thu

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	Số đầu năm		Số PS trong năm		Số cuối năm			Số dự phòng	
	Trong kỳ	Số quá hạn	Số khó đòi	Tăng	Giảm	Trong kỳ	Số quá hạn		Số khó đòi
A	1	2	3	4	5	6	7	8	9
1. Phải thu của khách hàng	2.077.800.000	0	0	52.500.001	80.300.000	2.050.000.001	2.002.500.000	2.002.500.000	1.000.000.000
3. Thuế GTGT được khấu trừ	0		1	0	0	0	0	0	0
4. Phải thu nội bộ	0			0	0	0	0	0	0
5. Phải thu khác	5.738.549.901	3.638.124.586	3.638.124.586	1.180.656.528	2.053.833.914	4.865.372.515	3.038.124.586	3.038.124.586	3.038.124.586
- Công ty Thế giới	1.500.000.000	0	0	0	0	1.500.000.000	0	0	0
- Các đối tượng khác	4.238.549.901	3.638.124.586	3.638.124.586	1.176.861.949	2.053.833.914	3.361.577.936	3.038.124.586	3.038.124.586	3.038.124.586
6. Trả trước cho người bán	17.720.288.784	0	0	393.232.000	350.000.000	17.763.520.784	8.918.750.000	0	7.568.750.000
+ Công ty CPĐTPT Việt Thành (1)	12.437.500.000	0	0	0	0	12.437.500.000	12.437.500.000	0	6.218.750.000
+ Công ty CP Đầu tư PSP VN (2)	2.500.000.000	0	0	0	262.000.000	2.238.000.000	0	0	0
+ Công ty Cổ phần thương mại sản xuất Dăm Gỗ TMT (3)	2.700.000.000	0	0	0	0	2.700.000.000	2.700.000.000	0	1.350.000.000
+ Các công ty khác	82.788.784	0	0	393.232.000	88.000.000	388.020.784	0	0	0
Tổng cộng:	25.536.638.685	3.638.124.586	3.638.124.586	1.626.388.529	2.484.133.914	24.678.893.300	20.178.124.586	5.040.624.586	11.606.874.586

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN MÊ KÔNG

Địa chỉ: Tầng 5 tòa nhà 21T2 Hapulico Complex, Số 1 Nguyễn Huy Tưởng, Phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội

Báo cáo tài chính cho năm tài chính kể từ ngày 31/12/2015

- (1): Hợp tác mua bán sản phẩm thương mại giữa Công ty Việt Thành và Công ty CK Mekong về việc: Hai bên đồng ý cùng nhau mua sản phẩm thương mại thuộc sở hữu của công ty máy Việt Long với tổng giá là: 11.250.000.000 VND
- (2): HĐ thuê văn phòng số 08/2012/PSP-MSK ngày 24/10/2012 về việc: Công ty CP CK Mekong thuê lại diện tích văn phòng của công ty đầu tư PSP Việt Nam để làm văn phòng với giá trị là 3.000 USD/tháng. Công ty CP CK Mekong ứng trước tiền theo HĐ là 2.500.000.000 VND
- (3): HĐ hợp tác mua cổ phần Công ty chưa niêm yết số 01/2013/HĐHT ngày 15/10/2013 về việc Công ty CP CK Mekong đề nghị công ty TNHH Chế biến NSXK&TM I Long thay mặt để tìm kiếm khách hàng có nhu cầu bán cổ phiếu của công ty hoạt động trong lĩnh vực xây dựng, giao thông... Công ty CP Chứng khoán Mekong đã chuyển 2.700.000.000 VND như khoản tiền đặt cọc để mua cổ phần.

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN MÊ KÔNG

Địa chỉ: Tầng 5 tòa nhà 21T2 Hapulico Complex, Số 1 Nguyễn Huy Tưởng, Phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội

Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2015

04. Tài sản ngắn hạn khác	Số cuối năm	Số đầu năm
- Tạm ứng	5.000.000	3.000.000
- Cầm cố, ký quỹ, ký cược ngắn hạn	113.555.000	113.555.000
Cộng	118.555.000	116.555.000

05. Tình hình tăng, giảm TSCĐ hữu hình

Khoản mục	Thiết bị, dụng cụ quản lý	Tổng cộng
<i>I. Nguyên giá TSCĐ hữu hình</i>		
Số dư đầu năm	3.422.597.897	3.422.597.897
Số dư cuối kỳ	3.422.597.897	3.422.597.897
<i>II. Giá trị hao mòn lũy kế</i>		
Số dư đầu năm	3.422.597.897	3.422.597.897
Số dư cuối kỳ	3.422.597.897	3.422.597.897
<i>III. Giá trị còn lại của TSCĐ Hữu hình</i>		
- Tại ngày đầu năm	0	0
- Tại ngày cuối kỳ	0	0

06. Tình hình tăng, giảm TSCĐ vô hình

Khoản mục	Phần mềm tin học	Tổng Cộng
<i>Đơn vị tính: VND</i>		
<i>I. Nguyên giá TSCĐ vô hình</i>		
Số dư đầu năm	7.555.205.543	7.555.205.543
Số dư cuối kỳ	7.555.205.543	7.555.205.543
<i>-II. Giá trị hao mòn lũy kế</i>		
Số dư đầu năm	7.555.205.543	7.555.205.543
Số dư cuối kỳ	7.555.205.543	7.555.205.543
<i>III. Giá trị còn lại của TSCĐ Vô hình</i>		
- Tại ngày đầu năm	0	0
- Tại ngày cuối kỳ	0	0

07. Tiền nộp quỹ Hỗ trợ Thanh toán

	Số cuối năm	Số đầu năm
- Tiền nộp ban đầu	120.000.000	120.000.000
- Tiền nộp bổ sung	1.650.027.729	1.650.027.729
- Tiền lãi phân bổ trong kỳ	395.674.367	310.454.741
Cộng	2.165.702.096	2.080.482.470

08. Người mua trả tiền trước

	Số cuối năm	Số đầu năm
- Công ty Kim khí Hải Phòng	0	860.000.000

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN MÊ KÔNG

Địa chỉ: Tầng 5 tòa nhà 21 T2 Hapulico Complex, Số 1 Nguyễn Huy Tưởng, Phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội

Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2015

- Công ty PSP	384.000.000	0
- Công ty Đô thị Đông Anh	20.000.000	0
- Công ty giống Hải Dương	20.000.000	0
- Công ty MBS	31.818.182	31.818.182
Cộng	455.818.182	891.818.182
09. Thuế và các khoản phải nộp nhà nước	<i>Số cuối năm</i>	<i>Số đầu năm</i>
- Thuế thu nhập cá nhân	294.145.925	282.967.638
- Các loại thuế khác	875.382.807	864.921.390
Cộng	1.169.528.732	1.147.889.028
10. Chi phí phải trả	<i>Số cuối năm</i>	<i>Số đầu năm</i>
- Phí kiểm toán	80.000.000	80.000.000
- Chi phí thuê văn phòng	0	342.820.000
Cộng	80.000.000	422.820.000
11. Các khoản phải trả phải nộp ngắn hạn khác	<i>Số cuối năm</i>	<i>Số đầu năm</i>
- Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp	315.727.990	287.191.690
- Phải trả phải nộp khác	283.849.000	
Cộng	599.576.990	287.191.690

12. Vốn chủ sở hữu

12.1 Tình hình tăng, giảm nguồn vốn chủ sở hữu

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	Số đầu năm	Tăng trong kỳ	Giảm trong kỳ	Số cuối kỳ
I - Vốn chủ sở hữu				
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	100.000.000.000	0	0	100.000.000.000
8. Quỹ dự phòng tài chính	1.321.976.000	0	0	1.321.976.000
10. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	(24.171.143.876)	0	(8.734.498.222)	(32.905.642.098)
Tổng cộng	77.150.832.124	0	(8.734.498.222)	68.416.333.902

12.2 Chi tiết vốn đầu tư của chủ sở hữu

	<i>Số cuối năm</i>	<i>Số đầu năm</i>
Công ty đầu tư PSP Việt Nam	9.900.000.000	9.900.000.000
Công ty CP ĐTPT Việt Thành	0	9.900.000.000
Công ty TNHH Chế biến NSXK & TM Hoàng Long	9.900.000.000	9.900.000.000
Công ty CP Đầu tư B.M.T Việt Nam	9.900.000.000	9.900.000.000
Các cổ đông khác	70.300.000.000	60.400.000.000
Cộng	100.000.000.000	100.000.000.000

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN MÊ KÔNG

Địa chỉ: Tầng 5 tòa nhà 21T2 Hapulico Complex, Số 1 Nguyễn Huy Tưởng, Phường Thanh Xuân Trung,
Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội

Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2015

12.3	Các giao dịch về vốn với các chủ sở hữu và phân phối cổ tức, chia lợi nhuận	Năm nay	Năm trước
	Vốn đầu tư của chủ sở hữu		
	+ Vốn góp đầu năm	100.000.000.000	100.000.000.000
	+ Vốn góp tăng trong năm	0	0
	+ Vốn góp giảm trong năm	0	0
	+ Vốn góp cuối năm	100.000.000.000	100.000.000.000
12.4	Cổ phiếu	Số cuối năm	Số đầu năm
	Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành	10.000.000	10.000.000
	Số lượng cổ phiếu đã bán ra công chúng	10.000.000	10.000.000
	- <i>Cổ phiếu phổ thông</i>	10.000.000	10.000.000
	Số lượng cổ phiếu được mua lại		
	Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	10.000.000	10.000.000
	- <i>Cổ phiếu phổ thông</i>	10.000.000	10.000.000
	Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành	10.000	10.000

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN MÊ KÔNG

Địa chỉ: Tầng 5 tòa nhà 21T2 Hapulico Complex, Số 1 Nguyễn Huy Tưởng, Phường Thanh Xuân Trung,
 Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội

Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2015

VI. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRÊN BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH.

		<i>Đơn vị tính: VND</i>	
		<i>Năm nay</i>	<i>Năm trước</i>
13. Doanh thu			
- Doanh thu hoạt động môi giới chứng khoán		10.430.592	77.244.770
- Doanh thu hoạt động tư vấn		827.272.727	788.454.545
- Doanh thu khác		183.732.330	300.497.018
	Cộng	1.021.435.649	1.166.196.333
14. Chi phí hoạt động kinh doanh			
- Chi phí nhân viên		354.812.799	737.855.974
- Chi phí dự phòng giảm giá chứng khoán		(1.825.072)	(6.102.361.952)
- Chi phí dự phòng nợ phải thu khó đòi		400.000.000	0
- Chi phí khấu hao TSCĐ		0	1.020.289.049
- Chi phí trực tiếp chung		522.125.195	2.675.844.982
	Cộng	1.275.112.922	(1.668.371.947)
15. Chi phí quản lý doanh nghiệp			
- Chi phí nhân viên quản lý		773.340.083	1.165.766.490
- Chi phí dự phòng		7.568.750.000	739.250.874
- Thuế, phí, lệ phí		4.000.000	0
- Chi phí dịch vụ mua ngoài		54.730.866	67.660.980
- Phí kiểm toán		80.000.000	80.000.000
	Cộng	8.480.820.949	2.052.678.344

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN MÊ KÔNG

Địa chỉ: Tầng 5 tòa nhà 21T2 Hapulico Complex, Số 1 Nguyễn Huy Tường, Phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội

Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2015

VII. CÁC THÔNG TIN KHÁC

1. Số liệu so sánh

Số liệu so sánh là số liệu trên Báo cáo tài chính năm 2014 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Thăng Long – T.D.K.

2. Thông tin về tính hoạt động liên tục

Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc của Công ty Cổ phần Chứng khoán Mê Kông khẳng định rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động và thực hiện kế hoạch sản xuất, kinh doanh trong các năm tài chính tiếp theo.

3. Công cụ tài chính

3.1 Quản lý rủi ro vốn

Công ty thực hiện quản trị nguồn vốn để đảm bảo rằng Công ty vừa có thể hoạt động vừa có thể tối đa hóa lợi ích của cổ đông thông qua việc sử dụng nguồn vốn có hiệu quả.

Cấu trúc vốn của Công ty bao gồm : Vốn điều lệ, thặng dư vốn cổ phần, các quỹ và lợi nhuận sau thuế chưa phân phối.

3.2 Tài sản tài chính

Tài sản tài chính là các tài sản mà qua đó Công ty có thể phát sinh các khoản thu nhập trong tương lai. Các tài sản này đã được xác định lại theo giá trị hợp lý tại ngày lập báo cáo tài chính.

	Giá trị ghi sổ	Giá trị hợp lý
- Tiền, các khoản tương đương tiền	62.656.771.035	62.656.771.035
- Đầu tư tài chính ngắn hạn	5.828.534.858	5.815.136.052
- Phải thu khách hàng	2.050.000.001	1.050.000.001
- Trả trước cho người bán	17.763.520.784	17.763.520.784
- Phải thu khác	4.865.372.515	1.827.247.929

3.3 Công nợ tài chính

Các khoản nợ tài chính đã được đánh giá lại theo dung quy định của Chuẩn mực kế toán hiện hành để đảm bảo nghĩa vụ thanh toán của Công ty. Cụ thể các khoản phải trả người bán và các khoản vay có gốc ngoại tệ đều được đánh giá lại theo tỷ giá ngày lập báo cáo. Đồng thời các khoản chi phí đi vay, phải trả đã được ghi nhận trong kỳ vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh

	Số dư ngày 30/06/2014
- Phải trả người bán	752.590.181
- Người mua trả tiền trước	455.818.182
- Chi phí phải trả	80.000.000
- Phải trả khác	599.576.990

3.4 Quản lý rủi ro tài chính

Rủi ro tài chính bao gồm: rủi ro thị trường và rủi ro tín dụng, rủi ro thanh khoản và rủi ro dòng tiền. Công ty không thực hiện các biện pháp phòng ngừa các rủi ro này do thiếu thị trường mua các công cụ này.

Rủi ro thị trường: Công ty liên tục nghiên cứu và theo dõi đối biến động giá cả các mã chứng khoán để đưa ra những quyết định mang lại lợi ích cho Công ty.

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN MÊ KÔNG

Địa chỉ: Tầng 5 tòa nhà 21T2 Hapulico Complex, Số 1 Nguyễn Huy Tưởng, Phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội

Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2015

Rủi ro tín dụng: bao gồm rủi ro thanh khoản và rủi ro lãi suất. Mục đích quản lý rủi ro thanh khoản nhằm đảm bảo đủ nguồn vốn để thanh toán cho các khoản nợ phải trả hiện tại và tương lai. Chính sách của Công ty là theo dõi thường xuyên các yêu cầu về thanh khoản đối với các khoản nợ phải trả hiện tại dự kiến trong tương lai nhằm đảm bảo việc duy trì một lượng tiền mặt đáp ứng tính thanh khoản ngắn hạn và dài hạn.

Đối tượng	Dưới 1 năm	Trên 1 năm	Tổng cộng
- Phải trả người bán	752.590.181		752.590.181
- Người mua trả trước	455.818.182		455.818.182
- Chi phí phải trả	80.000.000		80.000.000
- Phải trả khác	599.576.990		599.576.990

4. Giao dịch với các bên liên quan phát sinh trong năm

Các bên liên quan	Mối quan hệ	Nội dung nghiệp vụ	Giá trị giao dịch lũy kế trong năm	
			Năm nay	Năm trước
Công ty Cổ phần Đầu tư PSP Việt Nam	Cổ đông lớn	Nhận tiền ứng trước theo Hợp đồng	0	380.000.000
Công ty Cổ phần Đầu tư PSP Việt Nam	Cổ đông lớn	Trả trước tiền theo Hợp đồng	646.000.000	0
Công ty Cổ phần Đầu tư PSP Việt Nam	Cổ đông lớn	Thu lại tiền ứng trước	0	1.710.000.000
Công ty TNHH Chế biến NSXK & TM Hoàng Long	Cổ đông lớn	Nhận tiền mặt	0	54.000.000.000
Công ty TNHH Chế biến NSXK & TM Hoàng Long	Cổ đông lớn	Trả lại tiền	0	54.000.000.000

5. Số dư với các bên liên quan

Các bên liên quan	Mối quan hệ	Nội dung số dư	Số tiền (VND)	
			Số cuối năm	Số đầu năm
Công ty Cổ phần Đầu tư PSP Việt Nam	Cổ đông lớn	Người mua trả tiền trước	646.000.000	0
Công ty Cổ phần Đầu tư PSP Việt Nam	Cổ đông lớn	Trả trước cho người bán	2.500.000.000	2.500.000.000
Công ty Cổ phần ĐTPT Việt Thành	Cổ đông lớn	Trả trước cho người bán	12.437.500.000	12.437.500.000
Công ty TNHH Chế biến NSXK & TM Hoàng Long	Cổ đông lớn	Trả trước cho người bán	2.700.000.000	2.700.000.000

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN MÊ KÔNG

Địa chỉ: Tầng 5 tòa nhà 21T2 Hapulico Complex, Số 1 Nguyễn Huy Tưởng, Phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội

*Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2015***PHỤ LỤC 1: TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH***Đơn vị tính: VND*

Chỉ tiêu	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán	So với giá thị trường		Tổng giá trị theo giá thị trường	Ghi chú
			Tăng	Giảm		
I. Chứng khoán thương mại	443.026	5.828.534.858	0	(13.398.806)	5.815.136.052	
<i>Cổ phiếu niêm yết</i>	<i>719</i>	<i>26.310.858</i>	<i>0</i>	<i>(13.398.806)</i>	<i>12.912.052</i>	
ACB	57	4.191.800		(3.063.200)	1.128.600	
BCC	50	1.000.000		(330.000)	670.000	
DHI	81	3.847.500		(33.460)	3.847.500	
EBS	44	1.266.100		(176.120)	356.400	
HTP	160	1.716.000		-	1.440.000	
NBC	78	1.045.800	0	35.307	(40.846)	
NTP	56	3.023.558		(909.700)	3.470.526	
SD9	89	4.804.500		5.260	1.157.000	
VTC	6	496.140		(310.020)	33.600	
BHS	3	91.960		(23.550)	58.500	
BT6	9	225.620		(276.000)	49.500	
DRC	3	104.320		(77.400)	139.627	
GMC	1	31.540		(214.308)	36.800	
GMD	6	564.420	0	76.190	254.400	
HAP	1	29.450		(66.130)	5.900	
ITA	5	206.590		(25.240)	(7.718)	
KHA	5	73.810		(1.086.646)	150.000	
KHP	6	135.130		446.968	69.000	
MHC	1	40.540		(345.750)	15.300	

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN MÊ KÔNG

Địa chỉ: Tầng 5 tòa nhà 21T2 Hapulico Complex, Số 1 Nguyễn Huy Tưởng, Phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội

Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2015

PGC	8	365.400		(41.300)	19.650
PNC	2	69.300		(267.450)	28.000
PPC	7	395.550		(496.940)	128.100
REE	8	354.000		(152.400)	201.600
SAM	4	236.580		(202.580)	34.000
TCR	2	63.000		(3.647.500)	11.800
TMS	6	186.670		(51.200)	597.000
TYA	5	282.270	0	410.330	46.500
PVD	7	682.440		(235.770)	185.500
VHG	7	704.080		(1.877.657)	(1.173.577)
IFS	2	76.790		(462.540)	(610)
<i>Cổ phiếu chưa niêm yết</i>	<i>442.307</i>	<i>5.802.224.000</i>	<i>0</i>	<i>-</i>	<i>5.802.224.000</i>
MLG	99.450	2.373.654.000		-	2.373.654.000
TPbank	342.857	3.428.570.000		-	3.428.570.000
II. Chứng khoán đầu tư					

Lập, ngày 27 tháng 03 năm 2016

Người lập

Ly
Hoàng Thị Vân Anh

Phụ trách kế toán

lls
ĐOÀN VĂN HỒNG

Chủ tịch Hội đồng quản trị

 PHẠM TRÍ THÀNH